

PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN

**TRƯỜNG THCS THANH AM**

-----🙞🙜🕮🙞🙜-----



**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP**

**GIỮA HỌC KÌ II**

**KHỐI 8**

**HỌC SINH :**

**LỚP :**

*Năm học 2023 – 2024*

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM** | **HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HKII**  **MÔN: TOÁN 8**  **Năm học 2023 – 2024** |

**I. Nội dung ôn tập** *1.1. Đại số*

- Đồ thị của hàm số bậc nhất y = ax + b (a 0).

- Thu thập và phân loại dữ liệu.

- Mô tả và biểu diễn dữ liệu trên các bảng, biểu đồ.

- Phân tích và xử lí dữ liệu thu được ở dạng bảng, biểu đồ.

- Mô hình xác suất trong một số trò chơi và thí nghiệm đơn giản.

- Xác suất của biến cố ngẫu nhiên trong một số trò chơi đơn giản.

- Xác suất thực nghiệm của một biến cố trong một số trò chơi đơn giản.

*1.2. Hình học*

- Định lí Thalès trong tam giác, định lí đảo, hệ quả và ứng dụng của định lí Thalès.

- Định nghĩa, tính chất đường trung bình của tam giác.

**II. Một số bài tập cụ thể**

**A. Trắc nghiệm**

Hãy chọn phương án trả lời đúng và viết chữ cái đứng trước phương án đó vào bài làm.

**Câu 1.** Cho đường thẳng (d): y = 2x + 6. Giao điểm của đường thẳng (d) với trục tung là

**A.** (6; 0) **B.** (-3; 0) **C.** (0; 6) **D.** (0; -3)

**Câu 2.** Đường thẳng (d): y = x – 2 có hệ số góc là

**A.** 1 **B.** -2 **C.** 0 **D.** 2

**Câu 3.** Điểm nào sau đây thuộc đồ thị hàm số y = -3x – 9?

**A.** (3; 0) **B.** (-2; -3) **C.** (-3; -18) **D.** (0; 9)

**Câu 4.** Chọn khẳng định đúng về đồ thị hàm số y = ax + b (a ≠ 0) với b = 0?

**A.** Là đường cong đi qua gốc tọa độ

**B.** Là đường thẳng đi qua hai điểm 

**C.** Là đường thẳng song song với trục hoành

**D.** Là đường thẳng đi qua gốc tọa độ

**Câu 5.** Đường thẳng (d): y = 3x + 5 song song với đường thẳng nào sau đây?

**A.** y = 3x + 5 **B.** y = 3x **C.** y = -3x + 5 **D.** y = x - 4

**Câu 6.** Thống kê số môn thể thao yêu thích của học sinh lớp 8B được cho trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn thể thao** | Bóng đá | Cầu lông | Bóng chuyền | Bóng bàn |
| **Số học sinh** | 25 | 10 | 5 | 2 |

Môn thể thao nào học sinh yêu thích nhiều nhất?

**A.** Bóng đá **B.** Cầu lông **C.** Bóng bàn **D.** Bóng chuyền

**Câu 7.** Lớp 8A có 40 học sinh, thống kê hạnh kiểm học kì I của lớp 8A cho trong bảng sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Xếp loại hạnh kiểm** | Tốt | Khá | Đạt | Chưa đạt |
| **Tỉ lệ %** | 87,5% | 10% | 2,5% | 0% |

Loại hạnh kiểm tốt có bao nhiêu học sinh?

**A.** 30 **B.** 35  **C.** 34  **D.** 36

**Câu 8.** Tung 1 đồng xu cân đối và đồng chất 20 lần. Có 8 lần xuất hiện mặt N thì xác suất thực nghiệm xuất hiện mặt N là bao nhiêu?

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 9.** Gieo 1 con xúc xắc cân đối và đồng chất 22 lần. Kết quả thu được cho bởi bảng sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Số chấm | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Số lần xuất hiện | 5 | 0 | 3 | 7 | 2 | 5 |

Tính xác suất thực nghiệm của biến cố “Xuất hiện mặt có số chấm lẻ” ?

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 10.** Cho hình vẽ bên, biết MN là đường trung bình của tam giác ABC. Khi đó độ dài AB là  **A.** 2,5 cm  **B.** 10 cm  **C.** 5 cm  **D.** 7cm |  |

**Câu 11.** Cho hình vẽ dưới đây. Độ dài x là

**A.** 36 **B.** 3 **C.** 2,25 **D.** 27

A diagram of a triangle

Description automatically generated

**Câu 12.** Trên hình vẽ có  Khẳng định nào dưới đây **SAI**?

**A.** **B** **C. ** **D. **

**B. Tự luận**

***Bài 1.*** Vẽ đồ thị các hàm số sau:

a)  b)  c) 

***Bài 2.*** Cho hai hàm số và  có đồ thị lần lượt là các đường thẳng .

a) Vẽ các đường thẳng  trên cùng một mặt phẳng tọa độ.

b) Gọi B và C lần lượt là giao điểm của  với trục hoành; A là giao điểm của . Tính chu vi và diện tích tam giác ABC.

***Bài 3.*** Cho hàm số bậc nhất có đồ thị là đường thẳng . Tìm m để:

a) Đường thẳng (d) đi qua điểm A(1; 2).

b) Đường thẳng (d) cắt đường thẳng (d’): .

c) Đường thẳng (d) song song với đường thẳng (d’’): .

d) Đường thẳng (d) cắt trục hoành tại điểm có hoành độ bằng 3.

e) Đường thẳng (d) cắt trục tung tại điểm có tung độ bằng 5.

f) Đường thẳng (d) cắt các trục tọa độ Ox, Oy lần lượt tại A và B sao cho OAB có diện tích bằng 2.

***Bài 4.*** Cho hàm số y = ax + b (a 0). Xác định a, b biết đồ thị hàm số:

a) Đi qua gốc tọa độ và đi qua điểm M(-6; 1).

b) Đi qua A(2; 5) và cắt trục tung tại điểm có tung độ là 6.

c) Đi qua điểm B(1; 2) có hệ số góc bằng 3.

d) Đi qua điểm C(-1; 4) và song song với đường thẳng (d’): y = 4x - 5.

e) Cắt trục hoành tại điểm có hoành độ bằng 2 và cắt trục tung tại điểm có tung độ là -5.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Bài 5.*** Biểu đồ cột ở hình bên dưới biểu diễn tỉ lệ phần trăm các thành phần trong đất tốt: *Không khí; Nước; Hạt khoáng; Chất hữu cơ.*  *a)* Tỉ lệ phần trăm của hạt khoáng gấp bao nhiêu lần tỉ lệ phần trăm của chất hữu cơ trong đất tốt.  *b)* Lập bảng thống kê tỉ lệ phần trăm các thành phần trong đất tốt: *Không khí; Nước; Hạt khoáng; Chất hữu cơ.*  c) Hãy hoàn thành biểu đồ bên dưới để nhận biểu đồ hình quạt tròn biểu diễn các dữ liệu thống kê trên. Biết rằng hình tròn biểu diễn dữ liệu ở hình bên dưới đã chia sẵn thành các hình quạt, mỗi hình quạt ứng với . |  |

***Bài 6.*** Đánh giá kết quả cuối học kỳ I của lớp 8A của một trường THCS số liệu được ghi như sau:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức** | Tốt | Khá | Đạt | Chưa đạt |
| **Số học sinh** | 16 | 11 | 10 | 3 |

a) Số học sinh Tốt và học sinh Khá của lớp mỗi loại chiếm bao nhiêu phần trăm?

b) Cô giáo thông báo tỷ lệ học sinh xếp loại Chưa đạt của lớp chiếm trên 7% có đúng không?

***Bài 7.*** Gieo một xúc xắc 6 mặt 100 lần liên tiếp, ta được kết quả như sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mặt** | 1 chấm | 2 chấm | 3 chấm | 4 chấm | 5 chấm | 6 chấm |
| **Số lần** | 18 | 14 | 15 | 20 | 16 | 17 |

Hãy tính xác suất thực nghiệm của mỗi biến cố sau:

a) A = “Xuất hiện mặt 5 chấm”.

b) B = “Xuất hiện mặt chẵn chấm”.

c) C = “Xuất hiện mặt có số chấm là số nguyên tố”.

d) D = “Xuất hiện mặt có số chấm không vượt quá 4”.

**B. Hình học**

***Bài 1.*** Cho hình thang ABCD có . Gọi O là giao điểm của hai đường chéo, K là giao điểm của AD và BC. Đường thẳng KO cắt AB, CD thứ tự ở M, N. Chứng minh rằng:

a)  b)  c) 

***Bài 2.*** Tìm x, y trong các hình vẽ sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| C:\Users\Fpt\AppData\Local\Temp\geogebra.png  a) | b) PQ // DF | **A triangle with blue lines and blue text  Description automatically generated**    c) AD // BC |

***Bài 3.*** Cho tam giác ABC, đường trung tuyến AD. Gọi M, E là một điểm trên cạnh AC sao cho . Gọi O là giao điểm của BM và AD. Chứng minh rằng:

a) O là trung điểm của AD. b) .

***Bài 4.*** Cho tam giác ABC. Kẻ đường thẳng song song với BC cắt AB ở D và cắt AC tại E. Qua C kẻ Cx song song với AB, cắt DE ở G. Gọi H là giao điểm của AC và BG. Kẻ HI song song với AB . Chứng minh rằng:

a) Tứ giác BDGC là hình bình hành b) 

c) HC2 = HE.HA d) 

|  |  |
| --- | --- |
| ***Bài 5.*** Giữa hai điểm B và C bị ngăn cách bởi hồ nước *(như hình bên).* Hãy xác định độ dài BC mà không cần phải bơi qua hồ. Biết rằng đoạn thẳng KI = 25 m và K là trung điểm của AB, I là trung điểm của AC. |  |

***Bài 6*.** Để tính chiều cao AB của ngôi nhà (như hình vẽ), người ta đo chiều cao của cái cây gần ngôi nhà ED = 2 m và biết được các khoảng cách AE = 4 m, EC = 2,5 m. Tính chiều cao AB của ngôi nhà.

A drawing of a house

Description automatically generated

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban giám hiệu**  **(ký duyệt)**  **Trần Thị Thanh Hà** | **Tổ/nhóm CM**  **(Ký duyệt)**  **Nguyễn Thế Mạnh** | **Người lập**  **Đoàn Thị Hiền** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2023 - 2024** | **NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8** |

**A. NỘI DUNG ÔN TẬP**

**I. Phần Lịch sử:**

**1. Học sinh ôn tập kiến thức các bài sau:**

- Bài 16. Việt Nam dưới thời Nguyễn (nửa đầu thế kỉ XIX)

- Bài 17. Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược từ năm 1858 đến năm 1884

- Bài 18. Phong trào chống Pháp trong những năm 1885 - 1896

**II. Phần Địa lí:**

1. Học sinh ôn tập kiến thức các bài: 10,11.

2. Nội dung chính:

- Sinh vật Việt Nam

- Phạm vi biển Đông. Vùng biển và đặc điểm tự nhiên vùng biển đảo Việt Nam.

**B. CẤU TRÚC ĐỀ THI**:

- 50% trắc nghiệm + 50% tự luận.

**C. HỆ THỐNG CÂU HỎI ÔN TẬP**

**I. Phần Lịch sử**

**Câu 1.** Sau khi được thành lập, nhà Nguyễn đã làm gì để củng cố quyền thống trị?

**Câu 2.** Trình bày nội dung cơ bản của Hiệp ước Nhâm Tuất.

**Câu 3.**

a.Trình bày nội dung chính và ý nghĩa của Hiệp ước Pa-tơ -nốt

b. Nếu có cơ hội làm lại lịch sử, theo em nhà Nguyễn cần có biện pháp gì để đất nước không rơi vào tay thực dân Pháp?

**Câu 4.**

a. Chỉ ra sự khác nhau giữa cuộc khởi nghĩa Yên Thế với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương.

b. Qua đó nhận xét phong trào kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta cuối thế kỉ XIX.

**II. Phần Địa lí**

**Câu 1:** Cho bảng số liệu:

DIỆN TÍCH RỪNG TỰ NHIÊN CỦA VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1943 - 2020

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Năm | 1943 | 1983 | 2020 |
| Diện tích rừng tự nhiên (triệu ha) | 14,3 | 6,8 | 10,3 |

*(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam các năm)*

Hãy nhận xét sự biến động diện tích rừng tự nhiên của Việt Nam giai đoạn 1943 -2020?

**Câu 2:**Trình bày phạm vi của biển Đông?

**Câu 3:**Trình bày các điều kiện thuận lợi cho phát triển tổng hợp kinh tế biển ở nước ta?

**Câu 4:** Nêu ý nghĩa của hệ thống các đảo và quần đảo của Việt Nam trưng chiến lược phát triển kinh tế - xã hội và an ninh quốc phòng?

***---------------- Hết ---------------***

|  |  |
| --- | --- |
| **BGH** | **TỔ, NHÓM CM** |
| **Trần Thị Thanh Hà** | **Nguyễn Thị Thu Huyền Trần Thị Linh** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học: 2023 - 2024** | **HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN: LỊCH SỬ & ĐỊA LÍ 8** |

**I. Phần Lịch sử**

**Câu 1. Sau khi thành lập, những việc nhà Nguyễn đã làm để củng cố quyền thống trị:**

**\* Đối nội**

- Ban hành bộ Luật Gia Long để bảo vệ quyền uy tuyệt đối của nhà vua, trấn áp lại mọi âm mưu chống lại chính quyền.

- Tiến hành cải cách Minh Mạng, xây dựng lại bộ máy chính quyền và chia lại các đơn vị hành chính.

**\* Đối ngoại**

- Ngoại giao mềm dẻo với nhà Thanh

- Cấm đạo gay gắt và khước từ quan hệ giao thương với các nước Âu - Mĩ

**Câu 2. Nội dung chính của Hiệp ước Nhâm Tuất (5-6-1862).**

- Triều đình thừa nhận sự cai quản của Pháp ở ba tỉnh miền Đông Nam kì và đảo Côn Lôn. Mở ba cửa biển cho Pháp vào buôn bán.

- Cho phép người Pháp và Tây Ba Nha tự do truyền đạo Gia-tô.

- Bồi thường cho Pháp một khoản chiến phí tương đương 280 vạn lạng bạc.

- Pháp sẽ “trả lại” thành Vĩnh Long cho triều đình khi nào triều đình buộc được dân chúng ngừng kháng chiến.

**Câu 3.**

**a.** **Trình bày nội dung chính và ý nghĩa của Hiệp ước Pa-tơ -nốt.**

- Nội dung cơ bản giống Hiệp ước Hác – măng nhưng địa bàn các tỉnh do triều đình nhà Nguyễn quản lí được điều chỉnh lại: Bình Thuận, Thanh – Nghệ - Tĩnh trở lại sát nhập vào Trung kì.

- Triều đình thừa nhận quyền bảo hộ của Pháp ở Bắc kì và Trung kì

🡪 Hiệp ước Pa-tơ-nốt đã chấm dứt sự tồn tại của triều đình nhà Nguyễn với tư cách là một quốc gia độc lập. Từ đây, Việt Nam trở thành thuộc địa của Pháp với chế độ thực dân nửa phong kiến.

**b. Liên hệ: Để đất nước không rơi vào tay Pháp, triều đình cần**

- Kiên quyết chống thực dân Pháp ngay từ đầu.

- Đoàn kết cùng nhân dân, dựa vào sức dân để đánh tan cuộc xâm lược của thực dân Pháp.

- Tận dụng thời cơ, cơ hội để chống Pháp.

- Duy tân đất nước phù hợp với tình hình nước nhà.

**Câu 4.**

**a.** Sự khác nhau giữa cuộc khởi nghĩa Yên Thế với các cuộc khởi nghĩa trong phong trào Cần vương.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phong trào Cần vương** | **Nông dân Yên Thế** |
| Thời gian | 1885-1896  (hơn 10 năm) | 1884-1913  (kéo dài gần 30 năm) |
| Mục tiêu đấu tranh | Chịu sự chi phối tư tưởng “phò vua giúp nước” | Bảo vệ cuộc sống bình yên của mình |
| Thành phần lãnh đạo | Sĩ phu yêu nước | Nông dân |
| Địa bàn hoạt động | Bắc và Trung kì | Yên Thế (Bắc Giang) |

**b. Nhận xét.**

- Mặc dù các cuộc đấu tranh đề bị thực dân đàn áp nhưng đã thể hiện truyền thống yêu nước và khí phách anh hùng của dân tộc.

- Tuy nhiên các phong trào cho thấy sự non kém của những người lãnh đạo, đồng thời phản ánh sự bất cập của ngọn cờ phong kiến trong phong trào giải phóng dân tộc Việt Nam.

**II. Phần Địa lí**

**Câu 1. Nhận xét:** Diện tích rừng tự nhiên ở Việt Nam có sự biến động trong giai đoạn 1943 - 2020:

+ Giai đoạn từ 1943 - 1983: diện tích rừng tự nhiên có xu hướng giảm (7,5 triệu ha).

+ Giai đoạn từ 1983 - 2020: diện tích rừng tự nhiên có xu hướng tăng (3,5 triệu ha)

**Câu 2:** - Phạm vi của Biển Đông:

+ Biển Đông có diện tích khoảng 3,447 triệu km2, là biển lớn thứ hai của Thái Bình Dương và lớn thứ ba thế giới, nằm trong khoảng từ vĩ độ 3oN đến vĩ độ 26oB và từ kinh độ 100oĐ đến kinh độ 121oĐ.

+ Biển Đông là biển tương đối kín vì được bao bọc bởi đất liền và hệ thống các đảo, quần đảo.

**Câu 3:**

Các điều kiện thuận lợi để phát triển tổng hợp kinh tế biển là:

- Nguồn lợi sinh vật: Phong phú, giàu thành phần loài; nhiều loài có giá trị kinh tế cao, loài quý hiếm,...

- Tài nguyên khoáng sản, dầu mỏ, khí tự nhiên nhiều.

- Có nhiều vùng biển kín, cửa sông thuận lợi xây dựng cảng.

- Có nhiều bãi tắm rộng, phong cảnh đẹp, khí hậu tốt; đảo,... thuận lợi cho phát triển du lịch.

**Câu 4:**

- Về kinh tế - xã hội:

+ Phát triển các ngành nghề truyền thống gắn với việc đánh bắt và nuôi trồng hải sản, cũng như các đặc sản.

* Đánh bắt, nuôi cá, tôm.
* Các đặc sản: bào ngư, ngọc trai, tổ yến,...

+ Phát triển các ngành công nghiệp chế biến hải sản (cá, nước mắm,...) và giao thông vận tải biển.

+ Có ý nghĩa về du lịch:

* Tiềm năng đa dạng (rừng, vườn quốc gia, khu bảo tồn thiên nhiên, các di tích lịch sử - cách mạng,...).
* Mới bắt đầu khai thác.

+ Giải quyết việc làm, nâng cao đời sống nhân dân cho các huyện đảo.

- Về an ninh, quốc phòng:

+ Là hệ thống tiền tiêu bảo vệ đất liền.

+ Là cơ sở để khẳng định chủ quyền của nước ta đối với vùng biển và thềm lục địa quanh đảo và quần đảo.

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD – ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM** | **HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN CÔNG NGHỆ 8**  **Năm học 2023 - 2024** |

**A. LÝ THUYẾT**

HS ôn lại các kiến thức cơ bản của:

**Chương II: Cơ khí**

**Chương III: An toàn điện**

Bài 8: Gia công cơ khí bằng tay

Bài 9: Ngành nghề trong lĩnh vực cơ khí

Bài 11: Tai nạn điện

Bài 12: Biện pháp an toàn điện

Bài 13: Sơ cứu người bị tai nạn điện

**B. BÀI TẬP**

**I. Trắc nghiệm**

**Câu 1.** Để đo độ dài các chi tiết có kích thước lớn hơn 1000 mm, em sẽ dùng dụng cụ nào sau đây?

A.Thước lá B. Thước cặp

C. Thước cuộn                                     D. Ê ke

**Câu 2.** Dụng cụ nào dùng để tạo độ nhẵn, phẳng trên bề mặt vật liệu?

A. Đục B. Dũa C. Cưa                                      D. Búa

**Câu 3.** Phát biểu nào sau đây **sai** khi nói về an toàn khi cưa?

A. Kẹp vật cưa đủ chặt.

B. Lưỡi cưa căng vừa phải, không sử dụng cưa không có tay nắm hoặc tay nắm vỡ.

C. Khi cưa gần đứt phải đẩy cưa mạnh hơn.

D. Không dùng tay gạt mạt cưa hoặc thổi vì mạt cưa dễ bắn vào mắt.

**Câu 4.** Người lao động trong lĩnh vực cơ khí **không**đòi hỏi có phẩm chất nào?

A. Cẩn thận, kiên trì, yêu thích công việc, đam mê máy móc và kĩ thuật.

B. Chịu được áp lực công việc cao.

C. Tuân thủ tuyệt đối an toàn lao động.

D. Có niềm yêu thích với con chữ.

**Câu 5.** Khi dũa **không** cần thực hiện thao tác nào?

A. Đẩy dũa tạo lực cắt.

B. Kéo dũa về tạo lực cắt.

C. Kéo dũa về không cần cắt.

D. Điều khiển lực ấn của hai tay cho dũa đựợc thăng bằng.

**Câu 6.** Khoảng cách an toàn về chiều cao khi ở gần lưới điện 220kV là bao nhiêu?

A. 2 m B. 3 m  
C. 4 m D. 6 m

**Câu 7.** Đâu không là nguyên nhân gây tai nạn điện?

A. Tiếp xúc trực tiếp với vật mang điện  
B. Vi phạm khoảng cách bảo vệ an toàn lưới điện cao áp và trạm biến áp  
C. Đến gần vị trí dây dẫn điện có điện bị rơi xuống đất  
D. Rút điện sau khi sử dụng

**Câu 8.** Ở nước ta mạng điện dân dụng có điện áp

A. 110V B. 220V  
C. 127V D. 200V

**Câu 9.** Hãy chọn hành động đúng về an toàn điện trong những hành động dưới đây ?

A. Chơi đùa và trèo lên cột điện cao áp  
B. Thả diều gần đường dây điện  
C. Không buộc trâu bò vào cột điện cao áp  
D. Tắm mưa gần đường dây diện cao áp

**Câu 10.** Đâu là nguyên nhân gây tại nạn điện do tiếp xúc với vật mang điện?

A. Sử dụng nhiều đồ dùng điện có công suất lớn trên cùng ổ cắm điện  
B. Lại gần khu vực mưa bão to làm đứt dây điện và rơi xuống đất  
C. Chạm vào máy giặt có vỏ bằng kim loại dùng lâu ngày hỏng vỏ cách điện  
D. Đến gần đường dây điện cao áp, trạm biến áp

**Câu 11.** Để kiểm tra ổ cắm có điện hay không, người ta sử dụng

A. ủng cách điện B. găng tay  
C. bút thử điện D. tua vít

**Câu 12**. Đâu là trang bị bảo hộ an toàn điện?

A. Quần áo bảo hộ. B. Mũ bảo hộ.

C. Găng tay cách điện. D. Quần áo bảo hộ, mũ bảo hộ, găng tay cách điện.

**Câu 13**. Đâu là dụng cụ bảo vệ an toàn điện?

A. Bút thử điện. B. Quần áo bảo hộ.

C. Mũ bảo hộ. D. Mũ bảo hộ, bút thử điện.

**Câu 14:** Trong các dụng cụ sau, dụng cụ nào không phải là dụng cụ an toàn điện?

A. Giầy cao su cách điện  
B. Găng tay cách điện  
C. Quần áo công sở  
D. Thảm cao su cách điện

**Câu 15.** Thực hiện nối đất cho đồ dùng điện bằng cách nào?

A. Không nối vỏ trực tiếp  
B. Sử dụng ổ cắm 3 cực  
C. Sử dụng thiết bị đóng, cắt, bảo vệ mạch điện  
D. Sử dụng bút thử điện

**Câu 16.** Nguyên tắc phòng ngừa tai nạn điện trong mùa mưa bão là?

A. Đứng dưới cây cao gần cột điện khi trời mưa, dông sét  
B. Khi thấy dây điện bị đứt thì lại gần xem  
C. Chơi đùa khi nhà bị ngập nước  
D. Không đứng cạnh cột điện cao thế, trạm biến áp

**Câu 17.** Khi phát hiện người bị điện giật, cần nhanh chóng làm gì?

A. Sơ cứu nạn nhân tại chỗ  
B. Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất  
C. Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện  
D. Hô hấp nhân tạo cho nạn nhân

**Câu 18**. Có mấy bước sơ cứu nạn nhân tại chỗ?

A. 1 B. 2

C. 3 D. 4

**Câu 19**. Người ta hà hơi thổi ngạt bằng cách:

A. Thổi vào mũi. B. Xoa bóp phổi ngoài lồng ngực.

C. Thổi vào mũi, thổi vào miệng. D. Xoa bóp tim ngoài lồng ngực.

**Câu 20**. Bước 2 cần thực hiện khi gặp người bị tai nạn điện là gì?

A. Tách nạn nhân ra khỏi nguồn điện. B. Sơ cứu nạn nhân tại chỗ.

C. Đưa nạn nhân đến cơ sở y tế gần nhất. D. Đợi người lớn đến xử lí.

**Câu 21**. Biển báo sau có ý nghĩa gì?



A. Cảnh báo có điện cao áp. B. Cảnh báo có đường dây điện.

C. Cảnh báo đang sửa chữa điện. D. Cảnh báo có dây điện bị đứt.

**Câu 22.** Trước khi sửa chữa điện, người ta không nên:

A. Cắm phích cắm điện B. Cắt Aptomat

C. Cắt cầu dao D. Rút nắp cầu chì

**Câu 23.** Có mấy nguyên nhân gây ra tai nạn điện?

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**II. Tự luận**

**Câu 1.** Em hãy nêu cấu tạo và công dụng của thước lá?

**Câu 2.** nêu các biện pháp an toàn khi cưa kim loại?

**Câu 3.** Trình bày nguyên nhân gây tai nạn điện?

**Câu 4.** Em hãy đưa ra một số biện pháp an toàn điện khi sử dụng?

**Câu 5.** Em hãy nêu cấu tạo và cách sử dụng bút thử điện?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU**  **Trần Thị Thanh Hà** | **TỔ NHÓM CM**  **Nguyễn Thế Mạnh** | **NHÓM CÔNG NGHỆ 8**  **Lê Duy Hải** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THANH AM** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**  **Môn: KHTN 8**  **Năm học 2023-2024** |

**I. LÝ THUYẾT:** Học sinh ôn các bài sau:

1. Hiện tượng nhiễm điện do cọ xát.

2. Dòng điện. Nguồn điện.

3. Mạch điện đơn giản.

4. Tác dụng của dòng điện.

5. Cường độ dòng điện và hiệu điện thế.

6. Năng lượng nhiệt và nội năng.

7. Sự truyền nhiệt.

8. Sự nở vì nhiệt.

**II. HÌNH THỨC KIỂM TRA:** Kết hợp trắc nghiệm và tự luận.

**III. BÀI TẬP THAM KHẢO**

**A. TRẮC NGHIỆM.**

**Câu 1.** **Đưa hai quả cầu nhựa nhiễm điện cùng loại lại gần nhau thì giữa chúng**

**A.** lúc đầu hút, lúc sau đẩy.

**B.** có lúc hút, có lúc đẩy.

**C.** hút nhau.

**D.** đẩy nhau.

**Câu 2.** **Điền từ thích hợp vào chỗ trống. Các vật nhiễm điện … thì đẩy nhau, … thì hút nhau**

**A.** khác loại, cùng loại.

**B.** cùng loại, khác loại.

**C.** như nhau, như nhau.

**D.** khác nhau, khác nhau.

**Câu 3.** **Vào những ngày như thế nào thì các thí nghiệm về sự nhiễm điện do cọ xát thực hiện dễ thành công?**

**A.** Trời nắng.

**B.** Mát mẻ.

**C.** Hanh khô**.**

**D.** Mưa gió bão táp.

**Câu 4.** **Sau một thời gian hoạt động, cánh quạt dính nhiều bụi vì**

**A.** cánh quạt cọ xát với không khí, bị nhiễm điện nên hút nhiều bụi.

**B.** cánh quạt bị ẩm nên hút nhiều bụi.

**C.** một số chất nhờn trong không khí đọng lại ở cánh quạt và hút nhiều bụi.

**D.** bụi có chất keo nên bám vào cánh quạt.

**Câu 5.** **Dòng điện được cung cấp bởi pin hay acquy là dòng điện**

**A.** không đổi.

**B.** một chiều.

**C.** xoay chiều.

**D.** biến thiên.

**Câu 6. Không có dòng điện chạy qua vật nào dưới đây?**

**A.** Quạt điện đang chạy liên tục.

**B.** Bóng đèn điện đang phát sáng.

**C.** Thước nhựa đang bị nhiễm điện.

**D.** Radio đang nói.

**Câu 7.** **Các thiết bị nào sau đây không phải là nguồn điện?**

**A.** Pin.

**B.** Ác-quy.

**C.** Đi-na-mô xe đạp.

**D.** Quạt điện.

**Câu 8.** **Trong một mạch điện kín, để có dòng điện chạy trong mạch thì trong mạch điện nhất thiết phải có bộ phận nào sau đây?**

**A.** nguồn điện.

**B.** bóng đèn.

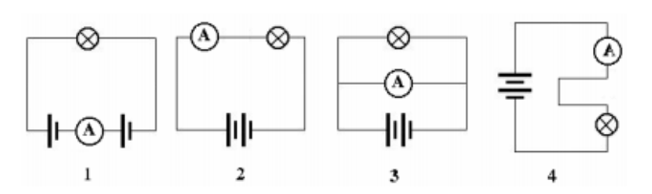
**C.** công tắc.

**D.** cầu chì.

**Câu 9.** **Kí hiệu nào là nguồn điện?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |
| **A** | **B** | **C** | **D** |

**Câu 10.** **Để đo cường độ dòng điện qua bóng đèn, cách mắc ampe kế trong mạch nào sau đây là sai?**



**A.** 1.

**B.** 2.

**C.** 3.

**D.** 4.

**Câu 11. Thiết bị nào sau đây bảo vệ mạch điện và cảnh báo sự cố?**

**A.** Bóng đèn.

**B.**  Cầu dao tự động.

**C.** Pin.

**D.** Acquy.

**Câu 12.** **Với các dụng cụ: pin, bóng đèn, dây nổi, công tắc, để bóng đèn phát sáng ta phải nối chúng lại với nhau thành một mạch kín, gọi là**

**A.** chuông điện.

**B.**  mạch điện.

**C.** cầu dao.

**D.** biến trở.

**Câu 13:** **Tác dụng nào sau đây không phải là tác dụng của dòng điện?**

**A.** Tác dụng nhiệt, tác dụng phát sáng.

**B.** Tác dụng hóa học.

**C.** Tác dụng sinh lí.

**D.** Tác dụng khúc xạ.

**Câu 14:** **Bóng đèn huỳnh quang trong gia đình phát sáng là do** **tác dụng nào của dòng điện?**

**A.** Hóa học.

**B.** Phát sáng.

**C.** Sinh lý.

**D.** Nhiệt.

**Câu 15:** **Trong các trường hợp sau đây, những trường hợp nào ứng dụng tác dụng hoá học của dòng điện?**

**A.** Mạ kim loại**.**

**B.** Hoạt động của quạt điện.

**C.** Đun nước bằng điện.

**D.** Hàn điện.

**Câu 16.** **Trong bệnh viện, khi cấp cứu bệnh nhân có tim ngừng đập, bác sĩ hay sử dụng kĩ thuật sốc tim. Kĩ thuật này dựa trên tác dụng nào của dòng điện?**

**A.** Tác dụng hóa học.

**B.** Tác dụng phát sáng.

**C.** Tác dụng sinh lý.

**D.** Tác dụng nhiệt.

**Câu 17. Đơn vị của cường độ dòng điện là gì?**

**A.** Vôn (V)

**B.** Ampe (A)

**C.** Milivôn (mV)

**D.** Kilovôn (kV)

**Câu 18.** **Muốn đo hiệu điện thế giữa hai đầu ổ cắm điện trong nhà, ta phải chọn vôn kế nào?**

**A.** Điện một chiều (DC), GHĐ bằng 220 V.

**B.** Điện xoay chiều (AC), GHĐ nhỏ hơn 220 V.

**C.** Điện một chiều (DC), GHĐ lớn hơn 220 V.

**D.** Điện xoay chiều (AC), GHĐ lớn hơn 220 V.

**Câu 19.** **Chọn câu đổi sai.**

**A.** 1V = 1000mV

**B.** 1kV = 1000mV

**C.** 1mV = 0,001V

**D.** 1000V = 1kV

**Bài 20.** **Nhiệt lượng là**

**A.** phần nhiệt năng mà vật nhận được hay mất bớt đi trong quá trình truyền nhiệt.

**B.** phần nhiệt năng mà vật nhận trong quá trình truyền nhiệt.

**C.** phần nhiệt năng mà vật mất bớt đi trong quá trình truyền nhiệt.

**D.** phần cơ năng mà vật nhận được hay mất bớt đi trong quá trình thực hiện công.

**Bài 21. Ampe kế có giới hạn đo là 50mA phù hợp để đo cường độ dòng điện nào dưới đây?**

**A.** Dòng điện đi qua bóng đèn pin có cường độ là 0,35 A

**B.** Dòng điện đi qua đèn điôt phát quang có cường độ là 28 mA.

**C.** Dòng điện đi qua nam châm điện có cường độ là 0,8 A.

**D.** Dòng điện đi qua bóng đèn xe máy có cường độ là 0,5 A.

**Câu 22.** **Thả đồng xu bằng kim loại vào một cốc nước nóng thì**

**A.** nhiệt năng của đồng xu tăng.

**B.** nhiệt năng của đồng xu giảm.

**C.** nhiệt năng của đồng xu không thay đổi.

**D.** nhiệt độ của đồng xu giảm.

**Câu 23.**  **Phát biểu nào sau đây là đúng khi nói về nhiệt năng của vật?**

**A.** Chỉ những vật có khối lượng lớn mới có nhiệt năng.

**B.** Bất kì vật nào dù nóng hay lạnh thì cũng đều có nhiệt năng.

**C.** Chỉ những vật có nhiệt độ cao mới có nhiệt năng.

**D.** Chỉ những vật trọng lượng riêng lớn mới có nhiệt năng.

**Câu 24.** **Một viên đạn đang bay trên cao, có những dạng năng lượng nào mà em đã được học?**

**A.** Nhiệt năng.

**B.** Thế năng.

**C.** Động năng.

**D.** Động năng, thế năng, nhiệt năng.

**Câu 25.** **Một vật có nhiệt năng 200J, sau khi nung nóng nhiệt năng của nó là 400J. Hỏi nhiệt lượng mà vật nhận được là bao nhiêu?**

**A.** 600 J

**B.** 200 J

**C.** 100 J

**D.** 400 J

**Câu 26.** **Trong sự dẫn nhiệt, nhiệt được truyền từ vật nào sang vật nào?**

**A.** Từ vật có khối lượng lớn hơn sang vật có khối lượng nhỏ hơn.

**B.** Từ vật có nhiệt độ thấp hơn sang vật có nhiệt độ cao hơn.

**C.** Từ vật có nhiệt năng lớn hơn sang vật có nhiệt năng nhỏ hơn.

**D.** Các phương án trên đều đúng.

**Câu 27:** **Năng lượng Mặt Trời truyền xuống Trái Đất bằng cách nào?**

**A.** Bằng sự dẫn nhiệt qua không khí.

**B.** Bằng sự đối lưu.

**C.** Bằng bức xạ nhiệt.

**D.** Bằng một hình thức khác.

**Câu 28.** **Một ống nghiệm đựng đầy nước, cần đốt nóng ống ở vị trí nào của ống thì tất cả nước trong ống sôi nhanh hơn?**

**A.** Đốt ở giữa ống.

**B.** Đốt ở miệng ống.

**C.** Đốt ở đáy ống.

**D.** Đốt ở vị trí nào cũng được

**Câu 29:** **Vật nào sau đây hấp thụ nhiệt tốt?**

**A.** Vật có bề mặt nhẵn, sẫm màu.

**B.** Vật có bề mặt sần sùi, sáng màu.

**C.** Vật có bề mặt nhẵn, sáng màu.

**D.** Vật có bề mặt sần sùi, sẫm màu.

**Câu 30.** **Cho các chất sau đây: gỗ, nước đá, bạc, nhôm. Thứ tự sắp xếp nào sau đây là đúng với khả năng dẫn nhiệt theo quy luật tăng dần?**

**A.** Gỗ, nước đá, nhôm, bạc.

**B.** Bạc, nhôm, nước đá, gỗ.

**C.** Nước đá, bạc, nhôm, gỗ.

**D.** Nhôm, bạc, nước đá, gỗ.

**Câu 31:** **Tại sao trong chất rắn không xảy ra đối lưu?**

**A.** Vì khối lượng riêng của chất rắn thường rất lớn.

**B.** Vì các phân tử của chất rắn liên kết với nhau rất chặt, chúng không thể di chuyển thành dòng được.

**C.** Vì nhiệt độ của chất rắn thường không lớn lắm.

**D.** Vì các phân tử trong chất rắn không chuyển động.

**Câu 32.**  **Kết luận nào sau đây đúng khi nói về sự nở ra vì nhiệt của chất rắn?**

**A.** Chất rắn co lại khi nhiệt độ tăng, nở ra khi nhiệt độ giảm.

**B.** Chất rắn nở ra khi nhiệt độ tăng, co lại khi nhiệt độ giảm.

**C.** Chất rắn không thay đổi khi nhiệt độ thay đổi.

**D.** Khối lượng riêng của chất rắn tăng khi nhiệt độ tăng.

**Câu 33.** **Chọn cách sắp xếp đúng thứ tự các chất dẫn nhiệt từ tốt hơn đến kém hơn.**

**A.** Đồng, nước, thủy tinh, không khí

**B.** Không khí, nước, thủy tinh, đồng

**C.** Thủy tinh, đồng, nước, không khí

**D.** Đồng, thủy tinh, nước, không khí

**Câu 34.** **Khi nhiệt độ của miếng đồng tăng thì**

**A.** thể tích mỗi nguyên tử đồng tăng

**B.** khoảng cách giữa các nguyên tử đồng tăng

**C.** số nguyên tử đồng tăng

**D.** khối lượng mỗi nguyên tử đồng tăng

**Câu 35.** **Dẫn nhiệt là hình thức truyền nhiệt chủ yếu của**

**A.** chất rắn

**B.** chất rắn và lỏng

**C.** Chất lỏng và khí

**D.** chân không

**Câu 36.** **Chiều cao của một chiếc cột bằng sắt sau mỗi năm thay đổi như thế nào?**

**A.** Không có gì thay đổi.

**B.** Vào mùa hè cột sắt dài ra và vào mùa đông cột sắt ngắn lại.

**C.** Ngắn lại sau mỗi năm do bị không khí ăn mòn.

**D.** Vào mùa đông cột sắt dài ra và vào mùa hè cột sắt ngắn lại.

**Câu 37.** **Hãy chọn câu trả lời đúng điền vào chỗ trống: Các khối hơi nước bốc lên từ mặt biển, sông, hồ bị ánh nắng mặt trời chiếu vào nên.............., ………….., ………… và bay lên tạo thành mây.**

**A.** nở ra, nóng lên, nhẹ đi.

**B.** nhẹ đi, nở ra, nóng lên.

**C.** nóng lên, nở ra, nhẹ đi.

**D.** nhẹ đi, nóng lên, nở ra.

**Câu 38.** **Đâu là kí hiệu của Ampe kế?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |
| **A** | **B** | **C** | **D** |

**Câu 39. Trong các dụng cụ và thiết bị điện thường dùng, vật liệu cách điện nào được sử dụng nhiều nhất?**

**A.** Sứ.

**B.** Thủy tinh.

**C.** Nhựa.

**D.** Cao su.

**Câu 40. Một vật nhiễm điện dương vì vật đó**

**A.** nhận thêm các điện tích dương. **B.** không có điện tích âm.

**C.** nhận thêm các electron. **D.** mất bớt electron.

**B. TỰ LUẬN.**

**Bài 1.** Giải thích các hiện tượng sau:

a) Tại sao xoong nồi thường làm bằng kim loại, bát đãi thường làm bằng sứ?

b) Tại sao các bể chứa xăng của các xe chở xăng dầu thường được sơn phủ một lớp nhũ màu trắng bạc?

c) Giải thích tại sao bụi lại bám nhiều ở cánh quạt điện sau một thời gian sử dụng.

d) Tại sao vào những ngày rét, sờ vào thanh kim loại ta lại thấy lạnh?

e) Tại sao điều hòa không khí lại đặt trên cao, máy sưởi lại đặt dưới đất?

**Bài 2.**

a) Vẽ sơ đồ mạch điện của đèn pin bao gồm: một nguồn điện, một công tắc đóng, một bóng đèn.

b) Dùng mũi tên xác định chiều dòng điện trong mạch khi công tắc đóng.

**Bài 3.** Cho các dụng cụ sau: 2 bóng đèn, 1 nguồn điện 2 pin, 1 ampe kế, 1 công tắc, 2 vôn kế V1 và V2, dây dẫn. Hãy vẽ sơ đồ mạch điện sử dụng các dụng cụ trên thỏa mãn các yêu cầu sau:

**-** 2 đèn mắc nối tiếp, công tắc đóng.

- Vôn kế V1 và V2 lần lượt đo các hiệu điện thế của nguồn và đèn 2.

- Ampe kế đo cường độ dòng điện của nguồn.

**Bài 4.** Người ta cung cấp cho 5kg đồng một nhiệt lượng là 57kJ. Nhiệt dung riêng của đồng là 380J/kg.K.

a) Hỏi đồng nóng thêm bao nhiêu độ?

b) Nhiệt độ sau cùng của đồng là bao nhiêu độ C? Biết nhiệt độ ban đầu của đồng là 25oC.

**Bài 5*.***Một khối chì có khối lượng 5kg, nhiệt dung riêng là 130J/kg.K. Sau khi nhận thêm 37,7kJ thì nhiệt độ của nó là 90oC. Hỏi nhiệt độ ban đầu của khối chì là bao nhiêu?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ban giám hiệu**  **Trần Thị Thanh Hà** | **Tổ CM**  **Khổng Thu Trang** | **Nhóm KHTN**  **Ngô Thị Tường Vi** |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN  **TRƯỜNG THCS THANH AM** | **HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN: Tin học 8**  **Năm học 2023-2024** |

**A. NỘI DUNG ÔN TẬP**

***Chủ đề 4: Ứng dụng của tin học***

***+ Bài 8a: Làm việc với danh sách dạng liệt kê và hình ảnh trong văn bản***

***+ Bài 9a: Tạo đầu trang, chân trang cho văn bản***

***+ Bài 10a: Định dạng nâng cao cho trang chiếu***

***+ Bài 11a: Sử dụng bản mẫu tạo bài trình chiếu***

***B. CẤU TRÚC ĐỀ THI***

***50% trắc nghiệm (gồm 20 câu) và 50% tự luận***

**C. HỆ THỐNG CÂU HỎI ÔN TẬP**

**I. TRẮC NGHIỆM:**

**Câu 1: Phát biểu nào sau đây sai?**

A. Có thể chèn cả hình ảnh và hình đồ họa vào văn bản để minh họa

B. Phần mềm soạn thảo văn bản cung cấp các chức năng để thay đổi vị trí, kích thước cho hình ảnh và hình đồ họa

C. Không thể tô màu hoặc điều chỉnh kích thước cho hình ảnh và hình đồ họa

D. Các lệnh để định dạng hình ảnh và hình đồ họa là giống nhau

**Câu 2: Phần mềm soạn thảo văn bản cung cấp mấy kiểu danh sách dạng liệt kê?**

A. 1 kiểu B. 3 kiểu C. 4 kiểu D. 2 kiểu

**Câu 3: Mỗi đơn vị trong danh sách liệt kê là**

A. Một trang văn bản B. Một văn bản C. Một dãy số D. Một đoạn văn bản

**Câu 4: Mỗi đơn vị trong danh sách dạng liệt kê được tạo ra khi người dùng nhấn phím nào sau đây**

A. Tab B. Space C. Enter D. Shift

**Câu 5: Nhóm lệnh được được sử dụng để định dạng danh sách dạng liệt kê?**

A. Font

B. Paragraph

C. Styles

D. Editing

**Câu 6: Chọn phương án sai trong các phương án sau**

A. Có thể sử dụng kết hợp danh sách dấu đầu dòng và danh sách có thứ tự

B. Danh sách dạng liệt kê không tự động cập nhật khi thêm hoặc bớt đoạn văn bản

C. Chỉ có thể sử dụng một kiểu danh sách dạng liệt kê cho một đoạn văn bản

D. Phần mềm soạn thảo văn bản cung cấp 2 kiểu danh sách dạng liệt kê

**Câu 7: Chọn phát biểu sai?**

A. Có thể chèn hình ảnh vào văn bản để minh họa cho nội dung

B. Có thể vẽ hình đồ họa trong phần mềm soạn thảo văn bản

C. Có thể chèn thêm, xóa bỏ, thay đổi kích thước của hình ảnh và hình đồ họa trong văn bản

D. Không thể vẽ hình đồ họa trong phần mềm soạn thảo

**Câu 8: Header là phần nào của văn bản**

A. Phần dưới cùng B. Phần trên cùng

C. Phần thân văn bản D. Phần lề phải

**Câu 9: Footer là phần nào của văn bản**

A. Phần trên cùng B. Phần thân văn bản

C. Phần dưới cùng D. Phần lề trái

**Câu 10: Chọn phương án sai cho câu hỏi: Đầu trang và chân trang thường được sử dụng để chứa**

A. Toàn bộ nội dung của văn bản B. Chú thích

C. Số trang D. Tên văn bản, tên tác giả

**Câu 11: Các thông tin đặt trong phần đầu trang và chân trang trong Word có đặc điểm gì?**

A. Chứa những thông tin quan trọng

B. Chứa hình ảnh minh họa

C. Không có đặc điểm gì nổi bật

D. Tự động xuất hiện ở tất cả các trang

**Câu 12: Thông tin ở đầu trang và chân trang trong Word giúp**

A. dễ dàng in ấn

B. phân loại các văn bản

C. giúp văn bản đẹp và dễ phân loại

D. dễ dàng tìm kiếm

**Câu 13: Em hãy chọn phương án sai trong các phương án sau**

A. Đánh số trang giúp người đọc biết được độ dài của văn bản  
B. Đánh số trang cùng với mục lục giúp người đọc dễ dàng tìm thấy các phần cụ thể của văn bản.

C. Phần mềm soạn thảo văn bản không có chức năng đánh số tự động

D. Số trang thường được đặt ở đầu trang hoặc chân trang.

**Câu 14: Để đánh số trang vào vị trí giữa, dưới trang văn bản thì chọn?**

A. Footer B. Header

C. Blank D. Bottom of Page/ Plain Number 2

**Câu 15: Nội dung phần đầu trang và chân trang có thể là**

A. văn bản, hình ảnh, âm thanh

B. văn bản, hình ảnh, hình đồ họa

C. văn bản, hình ảnh

D. tên tác giả, số trang, tên văn bản

**Câu 16: Văn bản trên trang chiếu khác với văn bản trong tài liệu thông thường ở**

A. đẹp hơn B. dễ nhìn

C. chi tiết, cụ thể hơn D. ngắn gọn, chỉ nêu ý chính

**Câu 17: Trong các màu dưới đây, đâu là nhóm màu nóng?**

A. Đỏ, cam, vàng,…

B. Xanh, tím,….

C.Trắng, đen, be,….

D.Tím, đen, xanh,…

**Câu 18:Trong các màu dưới đây, đâu là nhóm màu trung tính?**

A. Đỏ, cam, vàng,…

B. Xanh, tím,….

C.Trắng, đen, be,….

D.Đỏ, vàng, trắng, đen,…

**Câu 19: Chủ đề nào dưới đây sử dụng gam màu trung tính?**

A. Chủ đề giáo dục, học tập

B. Chủ đề về nghệ thuật

C. Chủ đề mang ấn tượng mạnh

D. Chủ đề về giải trí, lễ hội

**Câu 20: Chọn phát biểu đúng?**

A. Văn bản trên trang chiếu cần ngắn gọn, súc tích

B. Văn bản trên trang chiếu càng chi tiết, đầy đủ càng tốt

C. Sử dụng càng nhiều màu sắc cho văn bản trên trang chiếu càng giúp người nghe tập trung

D. Sử dụng nhiều loại phông chữ cho văn bản trên trang chiếu sẽ thu hút được sự chú ý của người nghe

**Câu 21: Chọn phát biểu sai?**

A. Đầu trang và chân trang có thể được định dạng phông chữ, cỡ chữ, màu chữ khác nhau

B. Có thể bỏ phần đầu trang và chân trang khỏi trang chiếu tiêu đề

C. Có thể tự động cập nhật thời gian vào thông tin ở đầu trang và chân trang

D. Những thông tin lựa chọn và nhập vào cửa sổ Header và Footer được tự động áp dụng cho tất cả các trang chiếu

**Câu 22: Phát biểu nào sau đây là đúng?**

A. Chỉ có thể chèn hình ảnh vào văn bản để minh họa cho nội dung.

B. Chỉ có thể vẽ hình đồ họa trong phần mềm soạn thảo văn bản.

C. Chỉ có thể thay đổi vị trí của hình ảnh và hình đồ họa trong văn bản.

D. Có thể chèn thêm, xóa bỏ, thay đổi kích thước hay vị trí của hình ảnh và hình đồ họa trong văn bản.

**Câu 23: Mẫu định dạng là**

A. Một tập hợp màu sắc, phông chữ và hình ảnh

B. Một tập hợp chữ viết xác định trước giúp bài trình chiếu có một giao diện thống nhất và chuyên nghiệp

C. Một tập hợp màu sắc, phông chữ và hiệu ứng hình ảnh được xác định trước giúp bài trình chiếu có một giao diện thống nhất, chuyên nghiệp

D. Đáp án khác

**Câu 24: Điền từ thích hợp vào dấu 3 chấm:**

**“Nâng cao hơn phần mềm trình chiếu còn cung cấp các … có sẵn”**

A. Mẫu định dạng B. Bản mẫu (template)

C. Hiệu ứng D. Hình ảnh đẹp

**Câu 25: Chọn phương án đúng**

A. vào Design chọn Themes để sử dụng một bản mẫu có sẵn

B. vào Design chọn Themes để áp dụng một mẫu định dạng có sẵn

C. vào File chọn New để sử dụng một bản mẫu có sẵn

D. vào File chọn New để mở một bản mẫu có sẵn

**Câu 26: Các thao tác không thể thực hiện với bản mẫu:**

A. Chỉnh sửa B. Chia sẻ

C. Thống kê D. Tái sử dụng

**Câu 27: Phương án nào sau đây mô tả các bước sử dụng bản mẫu**

A. Nháy chuột chọn Design/Themes, chọn bản mẫu

B. Nháy chuột chọn Design/Variants, chọn bản mẫu

C. Nháy chuột chọn Insert/Text, chọn bản mẫu

D. Nháy chuột chọn File/New, chọn bản mẫu

**Câu 28 : Bản mẫu có chứa sẵn…?**

A. Màu sắc, phông chữ, kiểu chữ

B. Bố cục, hiệu ứng, màu sắc, phông chữ

C. Bố cục, màu sắc, phông chữ, kiểu nền, hiệu ứng, nội dung

D. Nội dung, hình ảnh đẹp mắt

**Câu 29: Làm thế nào để lưu bài trình chiếu dưới dạng video:**

A. Mở tệp bài trình chiếu, chọn File/Save as (chọn thư mục lưu tệp), chọn Save

B. Mở tệp bài trình chiếu, chọn File/Save as nháy chuột phải vào mũi tên bên phải ô Save as type (chọn \*.mp4 hoặc \*.wmv) chọn Save

C. Mở tệp bài trình chiếu, chọn File/Save as(chọn thư mục lưu tệp) nháy chuột phải vào mũi tên bên phải ô Save as type (chọn \*.mp4 hoặc \*.wmv) chọn Save

D. Mở tệp bài trình chiếu, chọn File/Save as(chọn thư mục lưu tệp) nháy chuột phải vào mũi tên bên phải ô Save as type (chọn \*.mp4 hoặc \*.wmv)

**Câu 30: Cho các thao tác chèn vào trang chiếu đường dẫn đến một video như sau:**

1. Tạo đối tượng đặt liên kết

2. Insert/ Hyperlink/ chọn đường dẫn đến video/Ok

3. Chọn đối tượng đặt liên kết đó

Hãy sắp xếp lại cho đúng thứ tự các bước?

A. 1-2-3

B. 1-3-2

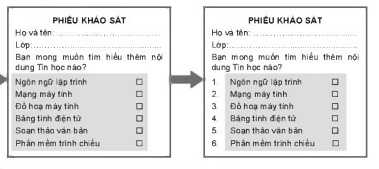
C. 2-1-3

D. 3-2-1

**II. Phần tự luận**

**Câu 1:** Trình bày các thao tác tạo đầu trang và chân trang cho văn bản

**Câu 2:** Em hãy nêu các bước để tạo danh sách có thứ tự như hình bên trái thành hình bên phải như hình dưới đây.



**Câu 3:** Khi trình bày văn bản, màu sắc trên trang chiếu cần chú ý những điểm gì?

**Câu 4:** Nêu hiểu biết của em về bản mẫu trong phần mềm trình chiếu?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH duyệt**    **Trần Thị Thanh Hà** | **Tổ/nhóm CM duyệt**  **Nguyễn Thế Mạnh** | **Nhóm Tin**  **Nguyễn Thị Nhàn** |

|  |  |
| --- | --- |
| **THANH AM SECONDARY SCHOOL**  **School year: 2023 – 2024** | **REVISION FOR THE MID TERM TEST SEMESTER 2 - GRADE 8** |

**A. TOPIC:** Unit 7, 8, 9

**B. VOCABULARY:**

**-** Environmental protection

- Shopping

- Natural disasters

**C. GRAMMAR:**

**1. Complex sentences with adverb clauses of time. (Mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian)**

* 1. **Định nghĩa**: Mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian là những mệnh đề bắt đầu bởi các liên từ chỉ thời gian như: **while** (*trong khi, trong lúc*), **when** (*vào lúc, khi*), **one, as soon as** (*ngay khi mà*), **till, until** (*cho đến khi*), **by the time, before** (*trước khi*), **after** (*sau khi*), **since** (*kể từ khi*), …
  2. **Example:**

*When Mark was 13 years old, he went to Korea.*

*I will phone you as soon as I finish my work.*

*My father was talking on the phone while my mother was helping my sister with her homework.*

* 1. **Vị trí của mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian:**
* Mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian có thể được đặt ở đầu câu hoặc cuối câu. Mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian đặt đầu câu sẽ được ngăn cách với mệnh đề chính bằng dấu phẩy.

*When Jennie was in Paris, she attended Paris Fashion Week.*

*He’ll wait here until she comes back.*

**2. Adverbs of frequency. (Trạng từ chỉ tần suất)**

**A. Định nghĩa:** Trạng từ chỉ tần suất là trạng từ dùng để diễn tả một sự việc hay hành động nào đó xảy ra ở mức độ thường xuyên như thế nào.

- Một số trạng từ chỉ tần suất phổ biến trong tiếng Anh:

always *luôn luôn* usually *thường, hay*

often *thường* frequently *thường xuyên*

sometimes *thỉnh thoảng* occasionally *thỉnh thoảng*

seldom *ít khi* rarely *hiếm khi*

never *không bao giờ* regularly *đều đặn, thường xuyên*

***Eg: +)*** *I always have breakfast at 6 o'clock.* ***+)*** *We sometimes go to the cinem****.***

**B. Cách dùng trạng từ chỉ tần suất**

- Dùng để diễn tả mức độ mức độ thường xuyên của hành động.

*Eg: +) Alice often goes to school on foot. +) My brother rarely stays at home on the weekends.*

* Dùng để trả lời cho câu hỏi với “How often”

*Eg: +) How often do you go to the beach? +) Sometimes, about twice a month.*

**C. Vị trí của trạng từ chỉ tần suất trong câu**

- Đứng sau động từ *be*: *He is patient when talking to his son.*

- Đứng trước động từ thường: *He rarely goes to work on time.*

*-* Đứng sau trợ động từ và trước động từ chính: *My mother doesn't often buy things online.*

- Đứng đầu hoặc cuối câu (*trừ hardly, ever, never*): *Normally, my father comes home at 5 p.m.*

**3. Present simple for future events. (Thì hiện tại đơn diễn tả tương lai)**

|  |  |
| --- | --- |
| Diễn tả một suy nghĩ, cảm giác hay cảm xú**C.** | *Eg:**I think you are good at English.* |
| Dùng trong các mệnh đề trạng ngữ chỉ thời gian. | *Eg: I will call you as soon as I finish my homework.* |

**4. Past continuous. (Thì quá khứ hoàn thành)**

**A. Cấu trúc của thì quá khứ tiếp diễn**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Cấu trúc** | | **Ví dụ** |
| Thể khẳng định **(+)** | S + was/were + V-ing | *Hoa was listening to music at 3:00 p.m yesterday.* |
| Thể phủ định **(-)** | S + was/were + not + V-ing | *She wasn’t watching T.V at that time.* |
| Thể nghi vấn **(?)** | (Wh-question) + Was/Were + S + V-ing?   * Yes, S + was/ were * No, S + wasn’t/ weren’t | *Were they having dinner at home at that time?* |

**B. Cách dùng thì quá khứ tiếp diễn**

- Dùng thì quá khứ tiếp diễn để diễn tả một hành động đang xảy ra tại một thời điểm xác định trong quá khứ.

*Eg:**At 7 o’clock yesterday, I was sitting in the class.*

- Dùng thì quá khứ tiếp diễn tả một hành động đang xảy ra thì một hành động khác xen vào.

*Eg: She was chatting with a classmate when the teacher stepped in.*

- Dùng thì quá khứ tiếp diễn để diễn tả hai hành động đồng thời xảy ra tại một thời điểm trong quá khứ.

Eg: *While I was doing my homework, my younger brother was reading comics.*

- Dùng thì quá khứ tiếp diễn để diễn tả hành động lặp đi lặp lại trong quá khứ và làm phiền đến người khác.

Eg: *My elder sister was always complaining about my room when she entered it.*

**C. Dấu hiệu nhận biết thì quá khứ tiếp diễn**

Trong câu dùng thì quá khứ tiếp diễn thường có các từ và cụm từ sau:

+ at + giờ + *thời gian trong quá khứ* (at 10:00 p.m last night)

+ at this time + *thời gian trong quá khứ* (at this time yesterday)

+ at that time (vào thời điểm đó)

+ while (trong khi) + when (khi)

Eg: *I was playing chess with Tom at this time yesterday.*

**D. PRONUNCIATION**

- Sounds: */bl/ - /kl/* - Sounds: */sp/ - /st/*

- Stress in words ending in *‘-al’* and *‘-ous’*

**E. PRACTICE**

**Exercise 1: Find the word that has a different sound in the part underlined.**

1. **A.** affect**ed** **B.** addict**ed** **C.** pollut**ed** **D.** expir**ed**
2. **A.** gain**ed** **B.** reduc**ed** **C.** wash**ed** **D.** purchas**ed**
3. **A.** litter**s** **B.** dream**s** **C.** belong**s** **D.** plant**s**
4. **A.** hand**s** **B.** occasion**s** **C.** associat**es D.** other**s**
5. **A. h**our **B. h**armful **C. h**onest **D.** ex**h**ibition
6. **A.** men**tion**  **B.** ques**tion** **C.** ac**tion** **D.** educa**tion**
7. **A.** spee**ch** **B. ch**atting **C. ch**eer **D. ch**emistry
8. **A.** s**t**adium **B.** of**t**en **C.** cas**t**le **D.** whis**t**le
9. **A.** violen**t** **B.** whi**st**le **C.** prac**t**ical **D.** ligh**t**ning
10. **A.** fl**oo**d **B.** bl**oo**d **C.** g**oo**ds **D.** l**o**ve
11. **A.** fl**oo**d **B.** f**oo**d **C.** r**oo**f **D.** n**oo**n
12. **A.** br**a**nd **B.** r**a**nge **C.** s**a**le **D.** b**a**ke
13. **A.** w**a**ve **B.** l**a**ndside **C.** d**a**mage **D.** n**a**tural
14. **A.** authorit**y** **B.** fortunately **C.** tr**y**  **D.** propert**y**
15. **A.** pr**e**dict **B.** pr**e**pare **C.** pr**e**vent **D.** pr**e**position

**Exercise 2: Find the word that has different position of stress from the others.**

1. **A.** shopping **B.** return **C.** owner **D.** item
2. **A.** whistle **B.** victim **C.** affect **D.** violent
3. **A.** litter **B.** matter **C.** worker **D.** volcanic
4. **A.** damage **B.** collapse **C.** erupt **D.** asleep
5. **A**.collect **B.** rescue **C.** landslide **D.** earthquake
6. **A.** litter **B.** global **C.** carbon **D.**  release
7. **A.** mission **B.**  protect **C.** substance **D.** plastic
8. **A.** customer **B.** advantage **C.** decorate **D.** homemaker
9. **A.** popularity **B.**  advertisement **C.** supermarket **D.** decoration
10. **A.** holiday **B.** exercise **C.** consider **D.** interview
11. **A.** conversation **B.** entertainment **C.** environment **D.** information
12. **A.** movement **B.** conical **C.** extinction **D.** heritage
13. **A.** oxygen **B.** dangerous **C.** neighborhood **D.** endangered
14. **A.** environment **B.** participate **C.** interaction **D.** conditional
15. **A.** apology **B.** geography **C.** experience **D.** preparation

**Exercise 3: Choose the best answer (A, B, C or D).**

1. The field trip to Con Dao National Park aims to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the awareness of local students about environmental protection.

**A.** contain **B.** rise **C.** cover **D.** raise

2. In this shop, there is a wide \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ of decorative products that customers can buy before Christmas.

**A.** range **B.** sale **C.** convenience **D.** access

3. She is \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ aimlessly around the shops to enjoy the hustle and bustle of city life.

**A.** complaining **B.** offering **C.** reducing **D.** wandering

4. When she was playing on the beach, she saw the ocean drain away suddenly causing her to think of an imminent \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**A.** tornado **B.** tsunami **C.** earthquake **D.** volcanic eruption

5. It would be very hard to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a natural disaster without the help of advanced technology.

**A.** foretell **B.** predict **C.** imagine **D.** concentrate

6. After the tornado occurred, many people \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ all their valuable property.

**A.** lost **B.** loses **C.** lose **D.** losing

7. She often \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ home-grown vegetables online when they are excessive.

**A.** sell **B.** sell **C.** selling **D.** sold

8. - \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ you \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in Paris when I called you last week? - Yes, I was.

**A.** Are / travelling **B.** Did / travel **C.** Were / travel **D.** Were / travelling

9. According to his schedule, he \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ an important speech on Saturday.

**A.** will have **B.** is having **C.** has **D.** have

10. Don't worry. I \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a leave of absence for you tomorrow.

**A.** will take **B.** take **C.** takes **D.** taking

11. Before the big sale started, Nancy \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a shopping list carefully.

**A.** makes **B.** was making **C.** made **D.** make

12. While I \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ in the sea, I saw a beautiful turtle.

**A.** am snorkeling **B.** was snorkeling **C.** snorkeled **D.** were snorkeling

13. Jim’s club \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ many meaningful activities to celebrate Earth Day last year.

**A.** will hold **B.** holding **C.** hold **D.** held

14. There \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ any plastic bottles on the beach after we cleaned it up.

**A.** were **B.** not be **C.** weren’t **D.** aren’t

15. My mother is very good at \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, so she can purchase goods at cheaper prices.

**A.** bargaining **B.** reducing **C.** talking **D.** selling

16. Emma was a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_. She’s extremely keen on shopping and spends a lot of time on this expensive hobby.

**A.** shoppers **B.** shopaholic **C.** shoper **D.** shop

17, The speciality shop is famous for its scented candles, \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ many foreign tourists often drop by there to get some.

**A.** because of **B.** so that **C.** because **D.** so

18. After trying \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ the blue dress, the customer decided to buy it.

**A.** on **B.** out **C.** in **D.** with

19. Kate doesn’t often buy food and drinks in the supermarket. She prefers to buy them at the \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ market.

**A.** open-aired **B.** airy **C.** open-air **D.** opened-air

20. \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ my father is chopping wood in the back garden, I am slicing beef in the chicken.

**A.** Before **B.** While **C.** When **D.** As soon as

21. As soon as Peter gathers enough information about the protection of endangered species, he \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ doing his wildlife project.

**A.** started **B.** start **C.** starts **D.** will start

22. I turned off the electrical appliances, and then I \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ home.

**A.** leaving **B.** left **C.** leave **D.** will leave

23. What did you do after you \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ around the boutiques?

**A.** browsed **B.** browse **C.** will browse **D.** browsing

24. I returned home \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ watched my favourite TV show.

**A.** so **B.** but **C.** and **D.** or

25. My father \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ throws away rubbish in public**.** He’s very responsible.

**A.** often **B.** sometimes **C.** always **D.** never

26. There were bumpy roads \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ I came back to my hometown.

**A.** when **B.** while **C.** as soon as **D.** so

27. I caught the bus to my office instead \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ using my car this morning.

**A.** by **B.** in **C.** of **D.** on

28. There was a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, so we couldn’t go to Ha Giang.

**A.** drought **B.** landslide **C.** tsunami **D.** volcano

29. The pilot suddenly saw a volcanic eruption while he \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ across Stromboli, Italy.

**A.** was flying **B.** is flying **C.** flew **D.** flies

30. We \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ home when it began to rain torrentially.

**A.** was driving **B.** drove **C.** were driving **D.** was drive

31. What \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ you \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ at 7 p.m. yesterday?

**A.** was – doing **B.** were - doing **C.** did - do **D.** do – do

32. I \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ out with some of my friends at this time last Monday.

**A.** was ate **B.** eating **C.** was eat **D.** was eating

33. A magnitude-8 earthquake \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ his town abruptly, and then many houses and public facilities collapse**D.**

**A.** shook **B.** shake **C.** shaking **D.** shakes

34. It’s necessary to prepare an emergency kit before a tropical storm \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**A.** was breaking **B.** broke **C.** breaks **D.** break

35. The flood victims are collecting their personal \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**A.** thing **B.** property **C.** proper **D.** belonging

36. Natural disasters result \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ natural processes of the Earth.

**A.** from **B.** in **C.** with **D.** by

37. We were driving to the mountains for our vacation \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ we got stuck in traffic**.**

**A.** after **B.** before **C.** as soon as **D.** when

38. I was having dinner at 7 p.m. yesterday when the storm suddenly \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**A.** comes **B.** came **C.** come **D.** was coming

39. The concert \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ at 9 o’clock tonight.

**A.** is starting **B.** starts **C.** will start **D.** start

40. People should always \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ awareness of protecting the environment.

**A.** contain **B.** rise **C.** cover **D.** raise

41. Hien was going window-shopping when the shopping centre \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ shaking violently.

**A.** became **B.** become **C.** was become **D.** was becoming

42. When there is a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ eruption, hot gases and liquid rock pour out from a mountain.

**A.** volcanics **B.** vocal **C.** volcanic **D.** volcano

43. Using public transport is one of the effective ways to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ our carbon footprint.

**A.** release **B.** reduce **C.** increase **D.** get

44. When Helen goes to the supermarket, she usually avoids buying \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ products such as plastic containers.

**A.** use-single **B.** singled-use **C.** single-used **D.** single-use

45. Their local rainforest is diverse with thousands of \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ animals and plants.

**A.** endanger **B.** rared **C.** rare **D.** rarely

46. The chief engineer was \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ all the workers of the plant at this time yesterday.

**A.** instructs **B.** instructing **C.** instinct **D.** instructed

47. Residents in skyscrapers were frightened when they \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ a slight shaking for about a few seconds last night.

**A.** feel **B.** feeled **C.** was feeling **D.** felt

48. To prepare for a \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ disaster, we should make an emergency kit.

**A.** natures **B.** nature **C.** natural **D.** naturally

49. We almost can’t \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ when earthquakes will happen.

**A.** predict **B.** prediction **C.** predictable **D.** predicts

50. The conservationists are worried about the increase in endangered species \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

**A.** losing **B.** loss **C.** lost **D.** lose

**Exercise 4: Choose the word or phrase that is CLOSEST in meaning to the underlined part in each of the following sentences*.***

1. It is found that **endangered** species are often concentrated in areas that are poor and densely populated, such as much of Asia and Africa.
2. disappeared **B.** threatened **C.** increased **D.** reduced
3. The air is naturally **polluted** by foreign matter such as plant pollens and dust.

**A.** contaminated **B.** occupied **C.** filled **D.** concentrated

1. All the items have fixed prices on their price tag.
2. clothes **B.** drinks **C.** food **D.** goods
3. I will go to the convenience **store** near the company to buy some food**.**
4. shop **B.** hotel **C.** villa **D.** restaurant
5. The market near my house is small but offers **a wide range of** products.
6. some **B.** a few **C.** less **D.** lots of
7. I have an important presentation tomorrow. I’m feeling a little bit **worried**.
8. happy **B.** calm **C.** anxious **D.** relaxed
9. The man died while trying to **rescue** the villagers from the flooded area.
   * 1. kill **B.** save **C.** destroy **D.** harm

**Exercise 5: Choose the word or phrase that is OPPOSITE in meaning to the underlined part in each of the following sentences*.***

1. I need to **strengthen** my knowledge about natural disasters by reading more books on the subject.
2. weaken **B.** improved **C.** shortage **D.** purchased
3. The storm **damaged** several houses and uprooted trees in the neighborhood.
4. spoiled **B.** hurt **C.** broke **D.** repaired
5. Never buy things you don’t need just because they **are on sale**.
6. reduce in price **B.** increase in price **C.** double in price **D.** halve in price
7. How **frequently** do you go shopping?
8. sometimes **B.** unusually **C.** often **D.** much
9. The coat you bought from the supermarket is very **costly**.
10. careless **B.** cheap **C.** unfit **D.** expensive
11. **Cutting** trees and burning forests destroys a lot of wildlife habitats.
12. Reducing **B.** Decreasing **C.** Carving **D.** Planting
13. Many wildlife animals are highly **endangered** these days.
14. at risk **B.** recommended **C.** safe **D.** expensive

**Exercise 6: Choose the underlined part that needs correcting.**

1. I did my homework at 8 o’clock last night.

2. Your health will to get bad if you work too hard.

3. One of the most difficult decisions is choose a job for a living.

4. You can save energy by turning off lights and use public transport.

5. Should we delay the party because nobody can coming that day?

6. There were a terrible thunderstorm yesterday evening.

7. Humans need a constancy supply of water to live.

8. The storm sudden hit and destroyed the whole village.

9. They buy a house near the beach last summer.

10. Were the children studying at school in this time yesterday?

**Exercise 7: Read the following passage and choose the option (A, B, C or D) that best answers each of the questions below*.***

**Saving the Environment: One Home at a Time**

Pollution can be seen not only throughout the world but also in our own homes. It comes from household chemicals, the amount of water people use and the waste people produce and throw away. What can be done to stop this pollution? Surprisingly, a person can help save the environment by doing simple things.

First, we need to recycle, which allows products to be used over and over again. Recycling can also reduce the number of trees cut down to produce paper products. **It**takes very little effort. It is not hard to place plastic and glass bottles, aluminum cans, and paper in a bin. Anyone can do it.

Second, we need to watch the amount of water used in the home. It can be conserved by taking short showers instead of baths, repairing leaky faucets, using the dishwasher or washing machine only when fully loaded, or simply turning the faucet off while brushing your teeth.

Third, we need to reduce waste. We need to recycle whenever possible, but should also try to use this waste effectively. For example, grass clippings and food scraps can be made into compost for plants. The average person produces 4.3 pounds of waste every day, but we can reduce that amount by recycling and reusing.

If we do our part in our own homes, we can help keep the planet from becoming more polluted.

**1. Pollution can be caused from the following sources except \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.**

**A.** house chemicals **B.** water from household

**C.** wastes **D.** water in rivers

**2. Recycling can help us \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.**

**A.** never cut down trees **B.** use products again and again

**C.** place garbage bins easily **D.** produce more paper product

**3. To save water, we can do all of the following things except \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.**

**A.** take short showers instead of baths **B.** repair leaky faucets

**C.** fully use the washing machine **D.** turn the faucet off while brushing your teeth

**4. Recycling helps to reduce waste because \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.**

**A.** plants need to develop **B.** a person can do it in his home

**C.** waste can be recycled and reused **D.** an average man produces compost for plant

**5. The word “It” in paragraph 2 refers to \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.**

**A.** recycling                 **B.** the number         **C.** cutting down         **D.** effort

**Exercise 8: Read the following passage and choose the word or phrase that best fits the gap.**

**What is your water footprint?**

A water footprint is the amount of water a person consumes each day. Your water footprint is the amount of water you consume by your way of life. It (**1**) \_\_\_\_\_\_\_ the water that is used to make your clothes, the food you eat, and any other products you consume.

So what can you do to reduce your water footprint? First, try changing some bad (**2**) \_\_\_\_\_\_\_ you have. Take a shower instead of a bath and turn off the tap while brushing your teeth. Another important way to (**3**) \_\_\_\_\_\_\_ water waste is not to waste food**.** By eating all the food, you buy, you help make the most of the water used to produce it. The less food you waste, the less water you waste. Finally, you should be aware of what foods and other products require a lot of water, to produce and make (**4**) \_\_\_\_\_\_\_ consumer choices. Knowing your water footprint and (**5**) \_\_\_\_\_\_\_ an effort to reduce it can make a difference.

*(Adapted from Smart Time)*

1. **A.** includes **B.** does **C.** takes **D.** has
2. **A.** products **B.** habits **C.** goods **D.** feelings
3. **A.** reuse **B.** recycle **C.** reduce **D.** remember
4. **A.** wrong **B.** quick **C.** accurate **D.** smart
5. **A.** doing **B.** having **C.** making **D.** running

**Exercise 9: Read the following passage and choose the word or phrase that best fits the gap.**

If you have some favourite stores or online (1) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_, you may already have their shopping apps on your phone. Or, you might (2) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ an app to get a discount on your first purchase with a business, or early access to sales. Some shopping apps do several things. They might let you store a shopping list and will send you sale alerts, (3) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ codes, coupons, special promotions, or other rewards based on how much you (4) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_.

When you set up your profile or buy something with a shopping app for the first time, it will likely ask you to link or store your (5) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ information. Some apps charge your credit or debit card or your bank account each time you buy something. (6) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ apps let you store value with the app and spend down the stored value every time you buy something. Before you install an app, check its description or (7) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ agreement to see if it tells you how the payment system works and what to do if there is a(n) (8) \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ problem.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. **A.** shoppers | **B.** shippers | **C.** retailers | **D.** buyers |
| 2. **A.** upload | **B.** download | **C.** report | **D.** uninstall |
| 3. **A.** password | **B.** recovery | **C.** account | **D.** discount |
| 4. **A.** buy | **B.** make | **C.** sell | **D.** take |
| 5. **A.** paid | **B.** payment | **C.** paying | **D.** payer |
| 6. **A.** Other | **B.** Another | **C.** Others | **D.** One another |
| 7. **A.** use | **B.** used | **C.** user | **D.** usage |
| 8. **A.** ordering | **B.** shipping | **C.** returning | **D.** billing |

**Exercise 10: Write the second sentence so that it has a similar meaning to the first one.**

1. Everyone ran right after the tsunami siren went off.

🡪 As soon as ………………………………………………………………

2. They predict the hurricane won’t hit the city, but the residents still get prepared for the worst.

🡪 Although …………………………………………………………………

3. The guidelines for evacuation will be useless if people don’t read and follow them.

🡪 Unless people ……………………………………………………………

4. The firemen spent three days putting out the forest fire.

🡪 It took ……………………………………………………………………

5. I have to prepare meals on my own, so I often buy groceries.

🡪 Since ……………………………………………………………………..

1. He was making dinner. The frying pan caught on fire.

🡪 When …………………………………………………………………….

1. Let’s encourage our friends to use reusable bags instead of plastic ones.

🡪 Why don’t we …………………………………………………………….

1. Stop talking or you won't understand the lesson

🡪 If ………………………………………………………………………….

**Exercise 11: Make sentences, using the words and phrases below.**

1.The forests / disappear / if / cut down / too many trees.

🡪 ………………………………………………………………………….

2. I / more interested/ online browsing / in-store shopping.

🡪 ………………………………………………………………………….

3. you/ usually/ shopping/ a speciality shop?

🡪 ………………………………………………………………………….

4. Hanna/ not/ watch/ the cartoon/ TV/ 7:00 p.m. yesterday.

🡪 ………………………………………………………………………….

5. He / drive / it / sudden / rain / heavily.

🡪 ………………………………………………………………………….

6. Susie/ be/ always/ kind/ others.

🡪 ………………………………………………………………………….

7. He/ eat/ lunch/ when/ we/ arrive.

🡪 ………………………………………………………………………….

8. I / pick/ you/ up/soon/ you /get off/ train.

🡪 ………………………………………………………………………….

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD & ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **NĂM HỌC 2023- 2024** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ II**  **Môn :NGHỆ THUẬT**  **NỘI DUNG :Mĩ Thuật 8** |

1. **Nội dung bài học**
2. Tạo hoá tiết trang trí bằng chấm màu
3. Tranh tĩnh vật.
4. **Yêu cầu cần đạt**

HS được củng cố về các kiến thức: vẽ tranh chân dung và cắt dán

1. **Hướng dẫn ôn tập**
2. Lí thuyết

* Thế nào là tĩnh vật?
* Các bước tạo tranh chấm màu?

1. Thực hành

* Vẽ tranh tĩnh vật:

+ Hình thức: bài vẽ tranh tĩnh vật

+ Bố cục: hợp lí, hài hòa.

+ Hình vẽ: đúng mẫu

+ Màu sắc: sáng tối thể hiện rõ hình khối

+ Thể hiện : có tính thẩm mĩ

* Tranh hoạ tiết chấm màu.

+ Hình thức: cách điệu hoa lá và chấm màu

+ Bố cục: hợp lí, hài hòa.

+ Hình vẽ: đẹp, có ý nghĩa

+ Màu sắc: tươi sáng, hài hòa màu sắc giữa các hình ảnh với nền

+ Thể hiện sáng tạo, có tính thẩm mĩ

1. Yêu cầu thực hành

Thực hành trên khổ giấy A4

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU**  **Lê Thị Ngọc Anh** | **TỔ/NHÓM CM**  **Vũ Thị Huyền Trang** | **NGƯỜI RA ĐỀ CƯƠNG**  **Đỗ Thảo Phương** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **NĂM HỌC 2023 - 2024** |  |

**NỘI DUNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Giáo dục thể chất**

**KHỐI 8**

**I. Nội dung ôn tập.**

- Chủ đề: Bài tập thể dục

**II. Yêu cầu.**

- Học sinh biết cách phối hợp 8 động tác bài thể dục.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BAN GIÁM HIỆU**  **Lê Thị Ngọc Anh** | **TỔ CHUYÊN MÔN**  **Nguyễn Công Ánh** | **NGƯỜI LẬP**  **Nguyễn Thị Hiền** |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS THANH AM** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA KÌ II**  **Năm học 2023-2024**  **Môn: Nghệ thuật 8 - Nội dung: Âm nhạc** |

**I. Ôn tập bài hát:**

- Bài hát *Xuân quê hương*

- Bài hát *Bay cao tiếng hát ước mơ*

**II. Ôn tập: tập đọc nhạc.**

- Bài đọc nhạc số 5.

- Bài đọc nhạc số 6.

**Ban Giám Hiệu Tổ chuyên môn Người lập**

**Lê Thị Ngọc Anh Đỗ Thảo Phương Vũ Thị Huyền Trang**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM**  **Năm học 2023 – 2024** | **ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN NGỮ VĂN 8** |

**I. YÊU CẦU CHUNG VỀ NĂNG LỰC:**

**1. Phần đọc – hiểu:**

**Bài 6: TRUYỆN**

- Nhận biết được một số yếu tố hình thức (chi tiết tiêu biểu, cốt truyện, ngôn ngữ, nhân vật,…) và phân tích được nội dung (đề tài, chủ đề, thông điệp,…) mà nhà văn muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật của văn bản.

- Nhận biết và hiểu tác dụng của từ ngữ toàn dân, từ ngữ địa phương, biệt ngữ xã hội trong đời sống và tác phẩm văn học.

- Viết được bài văn phân tích một tác phẩm truyện: nêu được chủ đề; dẫn ra và phân tích được tác dụng của một vài nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật được dùng trong tác phẩm.

**Bài 7: THƠ ĐƯỜNG LUẬT**

- Xác định được giá trị nội dung, nghệ thuật của thơ trữ tình và thơ trào phúng trung đại làm theo thể Đường luật.

- Nhận biết, phân tích được giá trị thẩm mĩ của một số yếu tố thi luật (bố cục, niêm, luật, vần, nhịp, đối…) của thơ thất ngôn bát cú và thất ngôn tứ tuyệt Đường luật và một số thủ pháp nghệ thuật của thơ Trào phúng.

- Hiểu được đặc điểm, tác dụng và biết sử dụng biện pháp tu từ đảo ngữ, câu hỏi tu từ, từ tượng hình, từ tượng thanh.

- Viết được bài văn phân tích một tác phẩm thơ.

**2. Phần viết**

**Dạng 1:** Viết bài văn phân tích một tác phẩm truyện mà em yêu thích.

**Dạng 2:** Viết bài văn phân tích một tác phẩm thơ mà em yêu thích.

**II. MỘT SỐ DẠNG BÀI TẬP TỰ LUYỆN**

**ĐỀ 1**

**Đọc văn bản và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*- Ơ! mai Du ơi, suốt lúa nhiều có đau tay không? […]*

*- Ơ! mai Liêu ơi, suốt lúa chưa nhiều, không đau tay đâu. Phải suốt cho mau chớ. Suốt lâu mai mốt thằng Pháp tới rẫy nó lấy hết hột lúa, không có mà ăn, bụng đói đi vào rừng. […]*

*- Làng Kông-hoa mình không theo Pháp, nó kêu đi xâu, không đi, nó kêu đi thuế, không đi. Nó đánh, mình bỏ chạy trong núi […].*

*Buổi sáng nay, Liêu mang gùi ra rẫy, đến nước suối Thi-om thì gặp anh Núp. […] Liêu hỏi:*

*- Bây giờ, anh đi đâu?*

*- Anh đi An-khê.*

*Liêu mở tròn hai con mắt lớn:*

*- Đi An-khê làm chi? Anh không sợ thằng Pháp à? Tháng trước lũ làng Ba-lang không chịu đi xâu, nó tới bỏ bom chết ba mươi người. Ngày bữa kia, nó bắn làng Đê-tùng trong nhà rông chết mười bảy người. Nó ghét người Ba-na mình lắm, anh đi coi nó làm chi?*

*Núp lấy ngón chân tẩy một cái rêu trên hòn đá:*

*- Nó làm chết người Ba-na mình nhiều quá, Liêu ạ. Anh đi coi thử đánh có được không... Thôi, ông trời lên cao rồi, anh đi cho kịp. […]*

*Anh Núp không có cha từ năm lên hai tuổi, chỉ còn mẹ già, em nhỏ, thế mà giỏi quá. Một mình chặt miết cũng ngả được cây to, đẩy được hòn đá, cho lửa ăn cái rừng, tỉa lúa, tỉa bắp xuống, làm ăn no đủ nhất làng.*

*Lũ già làng như bok Pa, bok Sung thương anh Núp, tối ngồi ở nhà rông, gõ ống điếu xuống cối gạo, khen:*

*- Núp con người tốt, biết làm ăn, thanh niên trong làng làm rẫy không ai bằng Núp. Lũ làng có ai đau, Núp trước tiên đi vô rừng hái cái lá tốt về cho uống mau lành; lũ làng có ai chết, Núp trước tiên đi vô núi tìm cái cây to về làm hòm. Con người có cái tay giỏi, đan cái gùi cũng được, đan cái rổ cũng được. Già làng nói biết nghe lời, tốt lắm!...*

(Trích, Đất nước đứng lên - Nguyên Ngọc)

**Câu 1**. Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

**Câu 2**. Nhân vật chính được nhắc đến trong truyện là ai?

**Câu 3**. Căn cứ vào văn bản, hãy xác định ngôi kể và bối cảnh câu chuyện.

**Câu 4**. Tìm các từ ngữ địa phương có trong đoạn trích trên.

**Câu 5**. Chi tiết “Làng Kông-hoa mình không theo Pháp, nó kêu đi xâu, không đi, nó kêu đi thuế, không đi. Nó đánh, mình bỏ chạy trong núi” chứng tỏ phẩm chất gì của người dân làng Kông-hoa?

**Câu 6**. Việc Núp quyết định đi An - Khê để xem có đánh được giặc Pháp không chứng tỏ phẩm chất gì ở nhân vật này?

**Câu 7**. Theo em, chủ đề của văn bản trên là gì?

**Câu 8**. Thông qua nhân vật Núp và các nhân vật trong câu chuyện, em có thêm những kinh nghiệm gì trong cuộc sống khi gặp những khó khăn, biến cố?

**Câu 9.** Qua những điều em biết ở văn bản trên, viết một đoạn văn ngắn khoảng 8 câu ngắn phân tích và làm rõ vẻ đẹp của nhân vật Núp trong đoạn trích.

**ĐỀ 2**

**Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi**

**CHẠY GIẶC**

*Tan chợ vừa nghe tiếng súng Tây,*

*Một bàn cờ thế phút sa tay.*

*Bỏ nhà lũ trẻ lơ xơ chạy,*

*Mất ổ bầy chim dáo dác bay.*

*Bến Nghé của tiền tan bọt nước,*

*Đồng Nai tranh ngói nhuốm màu mây.*

*Hỏi trang dẹp loạn rày đâu vắng,*

*Nỡ để dân đen mắc nạn này?*

*(Thơ văn Nguyễn Đình Chiểu, NXB Giáo dục, tr. 49)​*

**Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?**

A. miêu tả B. biểu cảm C. tự sự D. nghị luận

**Câu 2: Bài thơ “Chạy giặc” thuộc thể thơ nào?**

A. song thất lục bát B. lục bát C. thất ngôn tứ tuyệt D. thất ngôn bát cú

**Câu 3: Trong hai câu thực, tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào?**

1. So sánh B. Nhân hóa C. Điệp ngữ D. Đảo ngữ

**Câu 4:** **Đáp án nào sau đây đều là các từ láy?**

1. bàn cờ, dáo dác B. màu mây, dáo dác C. lơ xơ, dáo dác D. lơ xơ, lũ trẻ

**Câu 5: Nội dung chính của hai câu đề và câu luận trong bài thơ là gì?**

A. Lời kêu gọi chống lại kẻ thù xâm lược trong tình cảnh đất nước lầm than.

B. Miêu tả hình ảnh tươi đẹp, trù phú của đất nước trong cảnh chạy giặc.

C. Thể hiện sự anh dũng, bất khuất của nhân dân trong quá trình chạy giặc.

D. Trình bày tội ác và sự hủy diệt, tang thương mà giặc gây ra với nhân dân, đất nước.

**Câu 6:** Chỉ rõ và nêu tác dụng của câu hỏi tu từ được sử dụng trong bài thơ.

**Câu 7:** Xác định đề tài và chủ đề của bài thơ “Chạy giặc”.

**Câu 8:** Từ bài thơ Chạy giặc, tác giả muốn gửi gắm đến người đọc thông điệp gì?

**Câu 9:** Viết một đoạn văn ngắn khoảng 8-10 câu ghi lại cảm xúc của em sau ghi đọc xong bài thơ trên.

**ĐỀ 3**

Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

*“Thân em vừa trắng lại vừa tròn*

*Bảy nổi ba chìm với nước non*

*Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn*

*Mà em vẫn giữ tấm lòng son.”*

(Bánh trôi nước – Hồ Xuân Hương)

**Câu 1:** Bài thơ trên được viết theo thể thơ nào? Trình bày luật, niêm, vần, nhịp của bài thơ.

**Câu 2:** Bài thơ trên có hai lớp nghĩa: nghĩa tả thực và nghĩa ẩn dụ, hãy chỉ rõ hai lớp nghĩa đó.

**Câu 3:** Xác định thành ngữ có trong bài thơ và nêu tác dụng của thành ngữ trong việc biểu đạt nội dung.

**Câu 4:** Chỉ rõ và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu thơ “Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn”.

**Câu 5:** Cụm từ “tấm lòng son” ở câu thơ cuối cho em hiểu thêm gì về phẩm chất của người phụ nữ?

**Câu 6:** Cho biết chủ đề và đề tài của bài thơ trên.

**Câu 7:** Bài thơ “Bánh trôi nước” muốn gửi gắm đến người đọc thông điệp gì?

**Câu 8:** Bài thơ trên mở đầu bằng mô típ quen thuộc trong ca dao xưa. Hãy chép lại một bài ca dao bắt đầu bằng mô típ “thân em”.

**-Hết-**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BGH KÍ DUYỆT**  **Trần Thị Thanh Hà** |  | **TỔ NHÓM CM**  **Vũ Thu Hường** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM** | **HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN: GDCD KHỐI 8** |

**A. Phạm vi ôn tập**

**I. Nội dung kiến thức:**

- Phòng chống bạo lực gia đình.

- Lập kế hoạch chi tiêu.

**II. Các dạng câu hỏi:**

- Câu hỏi trắc nghiệm khách quan.

- Câu hỏi tự luận.

- Bài tập giải quyết vấn đề thực tiễn.

- Tìm và giải thích được một số tục ngữ, thành ngữ, ca dao, danh ngôn liên quan đến chủ đề.

- Liên hệ bản thân.

**B. Cấu trúc đề kiểm tra**

**I. Trắc nghiệm:** gồm 20 câu hỏi. Mỗi câu 0.25 điểm

**II. Tự luận:** gồm 02 câu hỏi và bài tập tự luận

**C.Một số câu hỏi tham khảo**

**I. Câu hỏi trắc nghiệm**

**Câu 1: “Hành vi cố ý của thành viên gia đình gây tổn hại hoặc có khả năng gây tổn hại về thể chất, tinh thần, kinh tế đối với thành viên khác trong gia đình” - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?**

**A.** Bạo lực gia đình. **B.** Vi phạm pháp luật.

**C.** Bạo lực học đường. **D.** Tệ nạn xã hội.

**Câu 2: Những lời nói, thái độ, hành vi làm tổn thương tới danh dự, nhân phẩm, tâm lí của thành viên gia đình là biểu hiện cụ thể của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?**

**A.** Bạo lực về thể chất. **B.** Bạo lực về tinh thần.

**C.** Bạo lực về kinh tế. **D.** Bạo lực về tình dục.

**Câu 3**: **Chủ thể nào trong tình huống sau đây đã có hành vi bạo lực gia đình?**

**Tình huống.**Bác T có ba người con là: anh B, chị V và chị M. Các con của bác T đều đã lập gia đình riêng, trong đó, vợ chồng anh B bày tỏ mong muốn: được cùng chung sống để chăm sóc, phụng dưỡng bác T. Thời gian đầu, vợ chồng anh B luôn lễ phép, kính trọng và chăm sóc bác T chu đáo. Sau một thời gian, anh B vờ lấy lý do “cần vốn làm ăn” để “vay” khoản tiền tiết kiệm của bác T, đồng thời muốn bác sang tên quyền sử dụng đất và ngôi nhà cho mình. Vì thương và tin tưởng các con, nên bác T đã thực hiện theo các yêu cầu của anh B. Tuy nhiên, sau khi được đứng tên trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, vợ chồng anh B đã tỏ thái độ lạnh nhạt, đối xử tệ bạc với bác; đồng thời không hoàn trả lại khoản tiền mà trước đó đã vay.

**A.** Bác T. **B.** Chị V. **C.** Chị M. **D.** Vợ chồng anh B.

**Câu 4**: **Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng hậu quả của bạo lực gia đình?**

**A.** Gây thương tích về thân thể đối với những người bị bạo lực.

**B.** Là nguyên nhân duy nhất khiến hạnh phúc gia đình tan vỡ.

**C.** Gây ảnh hưởng xấu đến hạnh phúc gia đình và trật tự xã hội.

**D.** Làm tổn thương về tinh thần đối với những người bị bạo lực.

**Câu 5: Để phòng tránh bạo lực gia đình, chúng ta nên thực hiện hành động nào sau đây?**

**A.** Tôn trọng, chia sẻ, yêu thương các thành viên trong gia đình.

**B.** Dùng lời nói và thái độ tiêu cực để tỏ thái độ thách thức.

**C.** Nhờ người khác can thiệp bằng các biện pháp tiêu cực.

**D.** Tỏ thái độ tiêu cực, ở lại nơi có nguy cơ xảy ra bạo lực.

**Câu 6: Khi xảy ra bạo lực gia đình, chúng ta *không nên* thực hiện hành vi nào sau đây?**

**A.** Kiềm chế cảm xúc tiêu cực. **B.** Chủ động tìm người giúp đỡ.

**C.** Sử dụng bạo lực để đáp trả. **D.** Kiềm chế lời nói tiêu cực.

**Câu 7: Hành vi ngược đãi, đánh đập làm tổn thương tới sức khỏe, tính mạng của thành viên gia đình - đó là biểu hiện cụ thể của hình thức bạo lực gia đình nào sau đây?**

**A.** Bạo lực về thể chất. **B.** Bạo lực về tinh thần.

**C.** Bạo lực về kinh tế. **D.** Bạo lực về tình dục.

**Câu 8: Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống (…) trong khái niệm sau đây: “……… là việc xác định các khoản chi tiêu dựa trên những nguồn lực hiện có để thực hiện những mục tiêu tài chính của cá nhân, gia đình”.**

**A.** Kế hoạch chi tiêu. **B.** Quản lí tiền hiệu quả.

**C.** Kế hoạch tài chính. **D.** Mục tiêu tài chính.

**Câu 9: Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân không mang lại ý nghĩa nào sau đây?**

**A.** Cân bằng được tài chính. **B.** Chi tiêu những khoản không cần thiết.

**C.** Thực hiện được tiết kiệm. **D.** Tạo dựng cuộc sống ổn định, ấm no.

**Câu 10: Việc lập kế hoạch chi tiêu cá nhân bao gồm bao nhiêu bước?**

**A.** 4 bước.  **B.** 5 bước. **C.** 6 bước. **D.** 7 bước.

**Câu 11: Ý kiến nào dưới đây *đúng*khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?**

**A.** Chỉ những người chi tiêu tùy tiện mới cần lập kế hoạch chi tiêu.

**B.** Những người giàu có, dư dả thì không cần lập kế hoạch chi tiêu.

**C.** Lập kế hoạch chi tiêu giúp chúng ta cân bằng được tài chính.

**D.** Học sinh nên tập trung học tập, không nên bận tâm đến tiền bạc.

**Câu 12: Thói quen chi tiêu nào dưới đây là hợp lí?**

**A.** Chỉ mua những thứ thực sự cần thiết và trong khả năng chi trả.

**B.** Mua tất cả mọi thứ mà mình thích, không quan tâm đến giá cả.

**C.** Chỉ chọn mua những đồ có chất lượng thấp và giá cả rẻ nhất.

**D.** Chỉ chọn mua những hàng hóa đắt tiền và chất lượng tốt nhất.

**Câu 13: Tình huống.**Hễ có tiền là K tiêu hết luôn. Khi thấy bạn bè có món đồ nào trông lạ mắt, K lại xin tiền bố mẹ để mua bằng được. Thấy K nhiều lần mua đồ chơi chỉ một lần là chán, có nhiều thứ chưa dùng đến, bạn C và T khuyên K không nên lãng phí như vậy, nhưng K không nghe.

**Câu hỏi:** **Bạn học sinh nào trong tình huống trên chưa biết cách chi tiêu hợp lí?**

**A.** Bạn C, T và K. **B.** Bạn C và T. **C.** Bạn C. **D.** Bạn K.

**Câu 14: Ý kiến nào dưới đây *không đúng*khi bàn về vấn đề lập kế hoạch chi tiêu?**

**A.** Các thói quen chi tiêu hợp lí sẽ giúp chúng ta đạt được mục tiêu tài chính.

**B.** Lập kế hoạch chi tiêu mất thời gian và tạo ra sự khó chịu khi sử dụng tiền.

**C.** Lập kế hoạch chi tiêu giúp ta tránh được các khoản chi tiêu không hợp lí.

**D.** Mỗi cá nhân đều cần rèn luyện để tạo hình thành thói quen chi tiêu hợp lí.

**Câu 15. Thấy một chiếc áo len giá 200.000 đồng đang bày bán ở cửa hàng, T rất muốn mua, nhưng trong ví chỉ còn 150.000 đồng - đây là số tiền T được mẹ cho để tiêu vặt trong một tháng. Nếu là T, trong trường hợp này, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?**

**A.** Tiết kiệm chi tiêu, đợi khi nào có đủ tiền sẽ mua áo.

**B.** Xin thêm mẹ 50.000 đồng để mua ngay chiếc áo len.

**C.** Trộm tiền của bố (50.000 đồng) để mua chiếc áo len.

**D.** Vay thêm 50.000 đồng từ các bạn để mua chiếc áo.

**Câu 16:** **Nhân vật nào dưới đây đã có hành vi bạo lực gia đình?**

1. Anh C ép chị P sinh bằng được con trai để “nối dõi tông đường”.
2. Bố mẹ K rất yêu thương, quan tâm đến việc học hành của K.
3. Chị X luôn kính trọng, yêu thương và quan tâm tới bố mẹ.
4. Bạn T luôn yêu thương, chăm sóc, bảo vệ và giúp đỡ em gái.

**Câu 17: Ý kiến nào dưới đây đúng khi bàn về vấn đề bạo lực gia đình?**

1. Bạo lực gia đình đã và đang gây nên nhiều hậu quả nghiêm trọng.
2. Bạo lực gia đình chỉ gây nên đau đớn về thể xác cho nạn nhân.
3. Người có hành vi bạo lực gia đình không vi phạm về pháp luật.
4. Chống bạo lực gia đình là trách nhiệm riêng của lực lượng công an.

**Câu 18: Thói quen chi tiêu nào dưới đây là hợp lí?**

**A.** Chỉ mua những thứ thực sự cần thiết và trong khả năng chi trả.

**B.** Mua tất cả mọi thứ mà mình thích, không quan tâm đến giá cả.

**C.** Chỉ chọn mua những đồ có chất lượng thấp và giá cả rẻ nhất.

**D.** Chỉ chọn mua những hàng hóa đắt tiền và chất lượng tốt nhất.

**Câu 19: Vừa muốn tiết kiệm chi tiêu, lại vừa muốn làm đẹp, nên chị H thường đặt mua nhiều loại mĩ phẩm trôi nổi, không rõ nguồn gốc xuất xứ. Nếu là em gái của chị H, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?**

**A.** Mặc kệ, không quan tâm vì không liên quan đến mình.

**B.** Ủng hộ chị H vì cách chi tiêu của chị hợp lí, thông minh.

**C.** Khuyên chị mua sản phẩm phù hợp, có nguồn gốc rõ ràng.

**D.** Không đồng tình nhưng cũng không khuyên ngăn chị H.

**Câu 20:** Thói quen chi tiêu nào dưới đây không hợp lí?

**A.** Xác định thứ tự ưu tiên những thứ cần mua.

**B.** Chỉ chi tiêu cho những việc thực sự cần thiết.

**C.** Liệt kê những thứ cần mua trước khi đi mua sắm.

**D.** Chỉ chọn mua những đồ giá rẻ, chất lượng thấp.

**2. Tự luận:**

**Câu 1:** Em hãy cho biết hiện nay có mấy hình thức bạo lực gia đình? Kể tên các hình thức bạo lực gia đình?

**Câu 2**: Tình huống: Sắp tới là sinh nhật mẹ H, bản thân có tiết kiệm được một 500.000 đồng từ phần thưởng học bổng của học kì trước. H muốn mua bánh sinh nhật và quà tặng mẹ. Em hãy giúp H lập kế hoạch chi tiêu để vừa có thể tặng quà sinh nhật cho mẹ mà vẫn đảm bảo được các khoản chi tiêu có thể phát sinh trong những ngày trước sinh nhật của mẹ?

**Câu 3:** Dựa vào nội dung đã học em hãy trình bày các bước lập kế hoạch chi tiêu?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NHÓM CM**  **Nguyễn Thị Thu Huyền** | **TỔ CM**  **Nguyễn Thị Hồng Nhung** | **BAN GIÁM HIỆU**  **Trần Thị Thanh Hà** |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD&ĐT QUẬN LONG BIÊN**  **TRƯỜNG THCS THANH AM** | **HƯỚNG DẪN ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN: GDCD KHỐI 8** |

**I. Câu hỏi trắc nghiệm:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1.A | 2.B | 3.D | 4.B | 5.A | 6.C | 7.A | 8.A | 9.B | 10.B |
| 11.C | 12.A | 13.D | 14.B | 15.A | 16.A | 17.A | 18.A | 19.C | 20.C |

**II. Câu hỏi tự luận**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **Câu 1** | - Hiện nay có 4 hình thức bạo lực gia đình  - Các hình thức bạo lực gia đình đó là:  + Bạo lực về thể chất  + Bạo lực về tinh thần  + Bạo lực về kinh tế  + Bạo lực về tình dục |
| **Câu 2** | H có thể cân đối chi tiêu cho dịp sinh nhật của mẹ với số tiền hiện có như sau:  - Tham khảo các mẫu bánh sinh nhật trong tầm giá 250.000 đồng để mua tặng mẹ.  - Dựa vào sở thích của mẹ H có thể mua thêm một món quà trong tầm 100.000 đồng làm quà tặng.  - Số tiền còn lại H có thể dùng để dự trù cho các khoản chi phí phát sinh*.* |
| **Câu 3** | *- Các bước lập kế hoạch chi tiêu:*  + Bước 1: Xác định mục tiêu và thời hạn thực hiện dựa trên nguồn lực hiện có.  + Bước 2: Xác định các khoản cần chi.  + Bước 3: Thiết lập quy tắc thu, chi.  + Bước 4: Thực hiện kế hoạch chi tiêu.  + Bước 5: Kiểm tra và điều chỉnh kế hoạch chi tiêu. |